

Số: 457/KH-MNHN

Phú Mỹ, ngày 30 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025

Căn cứ Công văn số 2441/SGDDĐT-GDMN ngày 13/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo (SGDDĐT) hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Mầm non (GDMN) năm học 2024-2025;

Căn cứ vào Kế hoạch số 246/KH-UBND ngày 16/8/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về Kế hoạch khung thời gian năm học 2024 -2025 đối với GDMN, Tiểu học và Trung học cơ sở trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một;

Căn cứ kế hoạch số 2094/ KH-PGDĐT ngày 20/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Dầu Một về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non, năm học 2024-2025;

Căn cứ vào tình hình thực tế, Trường Mầm non Hoa Mai xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trường mầm non Hoa Mai nằm trên địa bàn khu phố 4, phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Trường có 17 nhóm, lớp (02 nhóm trẻ, 05 lớp mầm, 05 lớp chồi, 05 lớp lá).

Đội ngũ Cán bộ, giáo viên, nhân viên: 56/53 nữ. Trình độ: Thạc sĩ: 03/56; Đại học: 27/56; CĐ: 08/56; TC: 04/56. Trong đó:

- CBQL: 3/3 đều đạt trình độ chuyên môn trên chuẩn (Ths; Đại học) tỉ lệ 100%. Gồm:

+ Hiệu trưởng: 01 Phụ trách chung.

+ Phó HT: 02 (01 phụ trách CSND, 01 phụ trách CSGD).

+ Đã qua lớp Thạc sĩ QLGD: 01; BDCBQL: 03; Có trình độ TCCT: 03

- Giáo viên: 35 giáo viên/17 nhóm, lớp (01 GV đã biệt phái về PGDDĐT)

tính, phần mềm, kết nối Internet, đồ dùng đồ chơi đầy đủ theo quy định. Có phòng máy cho trẻ làm quen đồ chơi thông minh, làm quen tiếng Anh, soạn giảng qua phần mềm Spark.

- Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, kiểm định chất lượng đạt mức độ 3 trong năm 2020. Môi trường giáo dục được xây dựng phong phú, đa dạng, là điều kiện thuận lợi để nhà trường tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

- Tập thể CBGVNV có ý thức tốt trong công tác chăm sóc - nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, có ý thức xây dựng tập thể, có tinh thần trách nhiệm trong công việc.

- Giáo viên năng nổ, nhiệt tình trong công tác, có khả năng UDCNTT trong quá trình công tác. Có trên 80% giáo viên là giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở nhiều năm liền, có giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố, cấp Tỉnh.

2. Khó khăn:

- Một số giáo viên gia đình neo đơn, con nhỏ chưa tham gia được nhiều hoạt động của trường. Chưa dành được nhiều thời gian cho việc nghiên cứu các tài liệu chuyên môn và các lĩnh vực bổ trợ liên quan.

- Việc duy trì sĩ số trẻ ổn định còn gặp khó khăn, do tỉ lệ người dân nhập cư cao, chỗ ở chưa ổn định, trẻ thay đổi nơi học theo điều kiện và công việc của ba mẹ.

- Trường đang giai đoạn chuẩn bị cho công tác sửa chữa lớn theo định kỳ nên gặp khó khăn trong việc sửa chữa cơ sở vật chất trong năm.

II. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lí nhà nước đối với nhà trường; quản trị trường học đảm bảo dân chủ, kỷ cương nề nếp, chất lượng, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục tại trường.

2. Thực hiện nghiêm công tác bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị các điều kiện để tiếp cận việc thực hiện Chương trình GDMN mới.

3. Nhà trường tiếp tục thực hiện công tác rà soát, sắp xếp các lớp học phù hợp với tình hình thực tế, gắn với công tác tổ chức bộ máy nhà trường, phân công chuyên môn hợp lý, sắp xếp lớp cho trẻ đúng độ tuổi; tăng cường các giải pháp huy động trẻ nhà trẻ và mẫu giáo dưới 5 tuổi đến trường, lớp mầm non;

hướng đến thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi (PCGDTENT);

4. Tiếp tục nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên mầm non (GVMN) đáp ứng yêu cầu đổi mới; xây dựng, thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để bảo đảm đủ giáo viên (GV) theo quy định; triển khai hiệu quả công tác tự đánh giá, đánh giá, bồi dưỡng CBQL, GVMN theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

5. Tiếp tục tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành và triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN; tăng cường đầu tư các nguồn lực và thực hiện các giải pháp đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục bảo đảm các điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục (NDCSGD) trẻ em.

6. Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng trẻ em mầm non, trong đó, thực hiện hiệu quả công tác hỗ trợ chuyên môn, giám sát các cơ sở GDMN ngoài công lập trên địa bàn phường, quan tâm đến đối tượng là trẻ em mầm non ở khu vực có khu công nghiệp (KCN), cụm công nghiệp (CCN), nơi có nhiều lao động, người dân tộc thiểu số (DTTS).

7. Thực hiện công tác tuyên truyền về GDMN với nhiều hình thức hiệu quả; triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CDS) trong GDMN. Tiếp tục duy trì thực hiện chủ đề năm học 2024-2025 **“Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm”** gắn kết với việc nâng cao chất lượng thực hiện *Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 – 2025”*. *Cụ thể là “Xây dựng trường mầm non Hoa Mai hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm”*.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ CÁC GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Nâng cao hiệu lực, đổi mới công tác quản lý giáo dục

1.1. Triển khai và thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các chính sách đối với trẻ em, giáo viên và cơ sở GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN

a. Nội dung:

- Tăng cường công tác tham mưu với các cấp lãnh đạo và công tác phối hợp với các ban ngành đoàn thể địa phương, để triển khai khai và thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các chính sách đối với trẻ em, giáo viên.

- Thực hiện nghiêm túc quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật văn bản chỉ đạo về GDMN. Tiếp tục thực hiện đúng, đủ các quy định tại Nghị quyết về việc hỗ trợ phát triển GDMN trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

- Tiếp tục Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết 01/2023/NQ-HĐND ngày 19/5/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương về quy định các khoản thu và mức thu các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Thực hiện công văn số 4601/UBND-VP ngày 24/4/2024 về việc thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục từ năm học 2024-2025 đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một. Tiếp tục triển khai và thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo về GDMN, Nghị định 71/2020/NĐ-CP, ngày 30/6/2020 quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn đào tạo giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở.

- Tăng cường thực hiện tự kiểm tra, rà soát về việc thực hiện các dịch vụ hỗ trợ nâng cao chất lượng các hoạt động NDCSGD trẻ theo tình hình thực tế của nhà trường. Thực hiện đầy đủ, đúng quy định các chính sách đối với trẻ em, CBQL, GV, NV theo quy định.

- Tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển nhà trường; nâng chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, chuẩn bị các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN mới; phát huy hiệu quả các mô hình đã thực hiện; duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTENT, tiến tới thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi và đổi mới Chương trình GDMN.

b. Chỉ tiêu:

- 100% CBGVNV được phổ biến đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN, các văn bản chỉ đạo của ngành.

- 100% CBGVNV chấp hành nghiêm túc các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và các quy định của ngành về GDMN.

- 100% trẻ, giáo viên, nhân viên của trường thuộc đối tượng được hưởng chế độ chính sách theo quy định hiện hành. 100% các cơ sở GDMN ngoài công lập trên địa bàn phường thực hiện đầy đủ chế độ cho trẻ theo Nghị định số 105/NĐ-CP ngày 8/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển

- 100% CBGVNV thống nhất trong thực hiện các chế độ theo NQ 01 và được thực hiện công khai rõ ràng.

- Thực hiện tốt công tác PCGDMNTENT, huy động được 100% trẻ em 5 tuổi ra lớp. Huy động trẻ 3-4 tuổi ra lớp tiến tới phổ cập trẻ 3-4 tuổi.

- 100% CBGVNV tích cực thực hiện đạt các chỉ tiêu đề ra của “Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2019-2025”

c. Biện pháp:

- Hiệu trưởng tích cực trong công tác tham mưu, báo cáo kịp thời với lãnh

đạo cũng như phối hợp với các ban ngành đoàn thể của UBND phường, chỉ đạo tại đơn vị thực hiện các chế độ kịp thời, đúng quy định cho trẻ và CBGVNV của trường

- Triển khai, quán triệt kịp thời, đầy đủ các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về GDMN. Nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi CBGVNV trong nhà trường. Tổ chức tuyên truyền thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật qua nhiều hình thức: thông qua chương trình học BDTX, trong các cuộc họp, sinh hoạt lễ hội, các hội thi, bảng tin, trang website, các group nhóm, qua vận động động tự nghiên cứu trên mạng internet các trang chính thống...

- Phân công bộ phận kế toán phối hợp với giáo viên các lớp thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho trẻ: hộ nghèo, hộ cận nghèo, trẻ khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn...đảm bảo thực hiện các chế độ hỗ trợ cho GVMN theo quy định.

- Hỗ trợ các cơ sở GDMN ngoài công lập trên địa bàn phường triển khai thực hiện, rà soát các hồ sơ đề nghị tổng hợp báo cáo về Tổ mầm non Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Vận động, đưa vào chỉ tiêu thi đua việc thực hiện “Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường”, rà soát điều chỉnh kịp thời để đảm bảo tính khả thi. Nhận định cụ thể qua các buổi họp hội đồng trường, hội đồng sư phạm nhà trường, báo cáo sơ kết, tổng kết nhằm rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện và đề ra biện pháp phù hợp.

- Phối hợp với các đoàn thể địa phương, huy động trẻ ra lớp, tham mưu kịp thời và sử dụng nguồn kinh phí hiệu quả kết hợp xã hội hoá giáo dục để đảm bảo các điều kiện thực công tác PCGDTEMG. Tạo điều kiện để đội ngũ giáo viên tham gia học nâng cao trình độ chuẩn theo lộ trình.

1.2. Tiếp tục thực hiện hiệu quả đổi mới công tác quản lý trong cấp học GDMN theo hướng phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình

a. Nội dung

- Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ, dân chủ, công khai gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình. Công tác quản lý gắn với nâng cao trách nhiệm giải trình trước xã hội, cha mẹ trẻ, cơ quan quản lý, với người đứng đầu nhà trường; tăng cường sự tham gia của gia đình và xã hội trong giám sát các hoạt động của cơ sở giáo dục; tăng cường công tác tiếp dân luôn lắng nghe ý kiến của cha mẹ trẻ và các tổ chức, cá nhân liên quan về các vấn đề xã hội đang quan tâm. Phối hợp với các

ban ngành đoàn thể địa phương để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Giao quyền chủ động cho các bộ phận chuyên môn, cá tổ trưởng chuyên môn gắn với vai trò trách nhiệm trong việc chăm sóc chế độ dinh dưỡng cho trẻ, xây dựng kế hoạch, phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế địa phương, đảm bảo tính khả thi, có sự rà soát, điều chỉnh kịp thời.

- Sử dụng và lưu trữ hồ sơ sổ sách, văn bản đúng quy định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ trong nhà trường. Ứng dụng công nghệ thông tin, lựa chọn, sử dụng các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý của các đơn vị có uy tín nhằm nâng cao chất lượng quản lý điều hành hoạt động của nhà trường.

b. Chỉ tiêu:

- CBQL có sự phối hợp đều tay trong công tác lý chỉ đạo, hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công. GV chủ động thực hiện đúng vai trò nhiệm vụ, đảm bảo 100% nhóm, lớp thực hiện hiệu quả chương trình GDMN sau sửa đổi bổ sung.

- 100% tổ chuyên môn, tổ văn phòng sinh hoạt theo quy định Điều lệ trường mầm non. Tiếp tục đổi mới, phát huy hiệu quả sinh hoạt chuyên môn. Lưu trữ đầy đủ hồ sơ theo quy định, không phát sinh thêm. Đảm bảo về thể thức văn bản.

- 17/17 nhóm lớp đảm bảo thực hiện hồ sơ sổ sách, cập nhật kịp thời hiệu quả theo quy định. Ứng dụng công nghệ thông tin trong soạn giảng, báo cáo.

- 100% CBQL, GV, nhân viên (văn phòng) ứng dụng CNTT hiệu quả trong công tác quản lý, giảng dạy và thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm. Thực hiện công tác thu, chi theo đúng nguyên tắc tài chính, đảm bảo theo quy định hiện hành.

c. Biện pháp

- Tiếp tục rà soát củng cố việc xây dựng quy chế hoạt động của nhà trường, phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, công khai minh bạch, kiên quyết và phòng chống các biểu hiện tiêu cực trong quá trình phân cấp quản lý. Ban giám hiệu (BGH) nhà trường có sự thống nhất trong công tác quản lý, chỉ đạo. Thực hiện quản lý bằng kế hoạch – pháp chế- thi đua.

- Cập nhật kịp thời các văn bản quy định thu, chi tài chính. Chỉ đạo kế toán thực hiện đúng nguyên tắc tài chính. Tăng cường công tác tự kiểm tra tài

chính của nhà trường trong năm học. Thực hiện công khai minh bạch theo quy định hiện hành, công khai trong cuộc họp hội đồng sư phạm hàng tháng, bảng tin nội bộ, qua website đơn vị, công khai minh bạch các khoản thu đầu năm đến cha mẹ trẻ. Không lạm thu, thực hiện các khoản thu trên cơ sở lấy ý kiến đồng thuận của cha mẹ trẻ. Quán triệt đội ngũ CBGVNV quan tâm nắm bắt chính xác và thông tin kịp thời.

- Chỉ đạo tiếp tục đổi mới các hình thức sinh hoạt chuyên môn, phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn, giáo viên cốt cán, giáo viên có năng lực sở trường trong các lĩnh vực chia sẻ kinh nghiệm, cách làm hay, ý tưởng mới. Nắm bắt nhu cầu của đội ngũ, sâu sát tình hình thực tế của giáo viên, nhân viên để xây dựng kế hoạch phù hợp. Chú trọng bồi dưỡng chuyên môn đa dạng hình thức và đối tượng tham gia, sinh hoạt theo khối, nhóm, qua các hoạt động thao giảng, sinh hoạt chuyên đề, nghiên cứu bài học.

- Chỉ đạo thực hiện hồ sơ sổ sách theo quy định, ban hành danh mục hồ sơ sổ sách của trường căn cứ quy định Điều lệ trường mầm non và yêu cầu thực hiện chương trình Giáo dục mầm non. Tinh gọn hồ sơ, đảm bảo khoa học, hiệu quả. Thực hiện lồng ghép các kế hoạch đảm bảo nội dung trong tâm. Lưu trữ theo quy định. Tài liệu tham khảo lưu trữ thuận tiện để nghiên cứu vận dụng cho công việc.

- Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, giảng dạy. Khai thác các phần mềm tiện ích. Quán triệt thực hiện quy định về lý, sử dụng thiết bị máy móc, bảo hành thường xuyên để sử dụng hiệu quả, lâu dài. Quán triệt, vận động BGH, văn phòng trao dồi kỹ năng ứng dụng CNTT trong quá trình thực hiện nhiệm vụ: khai thác các phần mềm, khai thác hiệu quả tiện ích của mạng internet, đi đầu trong thực hiện chuyển đổi số. Phát động thi đua nâng cao chất lượng ứng dụng CNTT trong công tác giảng dạy, khai thác các phần mềm tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ, thực hiện quản lý trẻ qua cơ sở dữ liệu.

1.3 Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy định của pháp luật đối với các cơ sở GDMN

a. Nội dung

Đổi mới công tác kiểm tra của nhà trường về việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với CBGVNV hiệu quả, đề cao vai trò thúc đẩy, tư vấn, hỗ trợ chuyên môn cho giáo viên của BGH nhà trường và tăng cường tư vấn chuyên môn cho các cơ sở GDMN ngoài công lập trên địa bàn, cụm chuyên môn (cụm 1); Tăng cường công tác tham mưu, phối hợp kiểm tra việc thực hiện các nội

dung theo quy định đối với các bộ phận, nhóm lớp, đặc biệt công tác đảm bảo an toàn cho trẻ và công tác chăm sóc nuôi dưỡng đối các cơ sở GDMN ngoài công lập trên địa bàn phường, kiên quyết tham mưu đình chỉ các nhóm, lớp tự thực độc lập không bảo đảm các điều kiện NDCSGD trẻ, ảnh hưởng đến an toàn của trẻ..

Tăng cường công tác tham mưu với lãnh đạo địa phương, Phòng giáo dục và Đào tạo và phối hợp với các ban ngành đoàn thể địa phương, huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong quản lý, giám sát GDMN, đặc biệt trong quản lý nhóm, lớp độc lập tự thực, không để phát sinh cơ sở hoạt động tự phát

b. Chỉ tiêu

- 100% CBGVNV được phổ biến đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN, các văn bản chỉ đạo của ngành.
- 100% CBGVNV thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ.
- 100% CBGVNV tiếp tục thực hiện thông điệp hành động của trường “Hãy để trẻ cảm nhận được yêu thương” và thông điệp “Cô nhẹ nhàng thân thiện - Trẻ vui khỏe chăm ngoan”.
- 100% giáo viên, nhân viên được kiểm tra hỗ trợ, tư vấn chuyên môn. Tổ chức sinh hoạt Cụm chuyên môn hiệu quả.
- 100% nội dung kế hoạch kiểm tra nội bộ thực hiện đảm bảo theo tiến độ.
- 100% giáo viên nắm bắt được tình hình các khoản thu đầu năm, nắm thông tin đảm bảo công khai kịp thời. Đảm bảo công tác tuyên truyền nắm bắt thông tin cha mẹ trẻ qua các cuộc họp cha mẹ trẻ đầu năm, qua các Grup nhóm.
- 100% CBGVNV phát huy vai trò trách nhiệm trong thực hiện QCDC.
- Trong năm nhà trường đảm bảo công tác tham mưu, phối hợp với địa phương. Đảm bảo thực hiện quy chế phối hợp với các ban ngành đoàn thể. Phát huy vai trò của các đoàn thể trong nhà trường.
- 100% các Lớp mầm non độc lập, trường tự thực hoạt động theo quy định, được chia sẻ, hỗ trợ chuyên môn. Không có nhóm trẻ tự phát hoạt động trên địa bàn phường. Hàng tháng tổ chức kiểm tra, tư vấn chuyên môn cho cơ sở GDMN ngoài công lập trên địa bàn phường.

c. Biện pháp

- Triển khai, quán triệt kịp thời, đầy đủ các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về GDMN qua các buổi họp, sinh hoạt chuyên đề, lễ hội, bản tin, trang website, nghiên cứu qua mạng internet, các trang web có chọn lọc. Nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi CBGVNV trong nhà

trường.

- Cùng cố các Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ, xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể. Kiểm tra đôn đốc nhắc nhở thường xuyên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Rà soát lại hệ thống hồ sơ sổ sách của trường, lớp cập nhật theo quy định hiện hành. Không phát sinh thêm so với quy định. Lưu trữ theo quy định, đảm bảo phục vụ cho minh chứng của công tác tự đánh giá Kiểm định chất lượng giáo dục và Chuẩn quốc gia hàng năm.

- Tiếp tục cụ thể hóa thông điệp hành động của trường thành những việc làm thiết thực. Gắn với xây dựng trường mầm non hạnh phúc lấy trẻ làm trung tâm. Hàng tháng nhận định kết quả qua cuộc họp HĐSP của trường.

- Tiếp tục lượng hóa các tiêu chuẩn thi đua, tổ chức đăng ký thi đua đầu năm học trên tinh thần tự nguyện, theo dõi đánh giá thực chất kết quả phấn đấu từng tháng trong cuộc họp tổ, đánh giá xếp loại cuối năm học.

- Kế hoạch kiểm tra nội bộ được triển khai trong toàn trường vào đầu năm học. Các thành viên Ban kiểm tra nội bộ phát huy vai trò trách nhiệm được giao, giúp nhà trường thực hiện tốt công tác tự kiểm tra, tư vấn phát huy điểm mạnh, khắc phục hạn chế nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Kết hợp kiểm tra độ xuất nhẩm đảm bảo công tác an toàn, chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Rà soát điều kiện cơ sở vật chất, lên kế hoạch, duy trì thực hiện nhà vệ sinh thông minh. Giáo dục trẻ biết mục đích từ đó có ý thức trong việc sử dụng nhà vệ sinh thông minh.

- Tham mưu, xây dựng kế hoạch kiểm tra ngoài công lập. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn định kỳ, kết hợp với sinh hoạt cụm, thao giảng, dự giờ rút kinh nghiệm. Thành lập tổ kiểm tra, tư vấn định kỳ mỗi tháng cho các cơ sở GDMN ngoài công lập, đi sâu vào từng nội dung hạn chế của cơ sở để giải quyết dứt điểm.

2. Nâng cao chất lượng hoạt động NDCSGD trẻ em

2.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

a. Nội dung

- Tiếp tục quán triệt và nghiêm túc thực hiện các văn bản quy định về công tác phòng chống bạo hành trẻ em, bảo đảm an toàn trường học tiếp tục triển khai thực hiện Chuyên đề **“Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ**

trong các cơ sở GDMN” theo kế hoạch. Tiếp tục thực hiện Thông tư 45 triển khai thực hiện quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong nhà trường; triển khai thực hiện Ban chăm sóc sức khỏe đúng quy định (thực hiện đánh giá bảng kiểm 02 lần/năm), phấn đấu đạt tiêu chuẩn “Trường mầm non an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích”.

- Đề cao kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm của người đứng đầu, chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ, đặc biệt đồ dùng đồ chơi ngoài trời, trong lớp.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp hiệu quả trong tổ chức sinh hoạt chuyên môn, bồi dưỡng chuyên môn về kiến thức pháp luật có liên quan đến công tác bảo đảm an toàn cho trẻ em; chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ tại trường; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các cơ sở GDMN địa bàn phường Phú Mỹ trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các nguy cơ tiềm ẩn có thể xảy ra và hướng dẫn các biện pháp, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích đối với trẻ em trong nhà trường; giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và bảo đảm an toàn cho trẻ tại trường.

b. Chỉ tiêu:

- Nhà trường xây dựng kế hoạch phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; Có quy chế phối hợp với Y tế phường trong việc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh.

- 100% nhóm lớp phối hợp thực hiện tốt kế hoạch của trường.

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất, tinh thần.

- 100% trẻ được tiêm chủng đầy đủ, phát hiện trẻ có bệnh kịp thời, không để xảy ra dịch bệnh tại đơn vị.

- Đảm bảo trang bị đầy đủ các trang, thiết bị, dụng cụ cần thiết theo quy định để thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh tại trường mầm non theo quy định.

- 100% nhóm lớp bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh.



- 100% nhóm, lớp thực hiện hiệu quả công tác phòng chống dịch bệnh: đau mắt đỏ, tay chân miệng, sốt xuất huyết...

- Ban chăm sóc sức khỏe, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường hoạt động hiệu quả.

- 100% các tiêu chí của bảng kiểm được rà soát, đánh giá sát với tình hình thực tế và có biện pháp khắc phục, hoàn thiện hơn.

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối trong các hoạt động, không để trẻ xảy ra thương tích theo thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT.

- 100% CBGVNV thực hiện tốt bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường

- 100% nhóm lớp thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, phòng chống tai nạn thương tích đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh tại đơn vị.

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ: Phòng ngã, phòng ngừa bạo lực trong nhà trường, bỏng, điện giật, ngộ độc thực phẩm.

- 100% các thành viên trong tổ tự quản thực hiện công tác kiểm tra thực phẩm hàng ngày theo lịch phân công.

- 100% nhóm lớp lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích, giáo dục an toàn giao thông vào chương trình chăm sóc – giáo dục trẻ.

- 100% giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử và nói không với bạo lực học đường.

- 100% các bộ phận chăm sóc giáo dục và chăm sóc nuôi dưỡng, các nhóm, lớp xây dựng kế hoạch và thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền trong năm học.

- GVNV đảm bảo 100% nhóm lớp không xảy ra tình trạng bạo hành trẻ; tăng cường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường, giáo dục phòng chống tai nạn thương tích, giáo dục an toàn giao thông cho trẻ.

c. Biện pháp:

- Triển khai đầy đủ luật, các văn bản đến đội ngũ CBGVNV trường:

- + Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; công văn số 544/PGDDĐT-GDMN ngày 21/4/2022 của

Phòng GDĐT về việc hướng dẫn triển khai Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non;

+ Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.

+ Điều 46. Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ đối với xe ô tô chở trẻ em mầm non, học sinh – Luật số: 36/2024/QH15, ngày 27/6/2024 - Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

+ Điều 09 Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế, Bộ GDĐT quy định về công tác y tế trường học;

+ Nghị định số 80/2017/NĐ-CP quy định về môi trường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường.

+ Kế hoạch số 903/KH-PGDĐT ngày 02/7/2020 Chuyên đề “Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ trong các cơ sở GDMN

+ Công văn số 1912/UBND-VP ngày 7/5/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về tăng cường công tác quản lý và bảo đảm an toàn cho trẻ trong các cơ sở GDMN trên địa bàn thành phố.

+ Công văn số 313/PGDĐT-GDMN ngày 12/3/2024 của Phòng GDĐT về thực hiện khám sức khỏe chuyên khoa cho trẻ mầm non.

- Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch, các phương án sẵn sàng ứng phó với những diễn biến phức tạp, đảm bảo thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em theo quy định của Chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, của địa phương trong tình hình hình thực tế..

- Tiếp tục xây dựng môi trường tâm lý- xã hội an toàn cho trẻ, quán triệt, vận động thực hiện tốt Quy tắc ứng xử của nhà trường. Xây dựng lớp học thân thiện, đề phòng ngừa nguy cơ bạo hành trẻ, đảm bảo nề nếp sinh hoạt, học tập theo thời gian biểu. Đưa nội dung tuyên truyền vào các buổi sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề nhằm nâng cao nhận thức cho giáo viên, người trực tiếp thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an toàn cho trẻ.

- Kiện toàn toàn Ban chăm sóc sức khỏe của trường, phân công nhiệm vụ cụ thể từng thành viên, phối hợp đều tay trong quá trình hoạt động. Triển khai thực hiện Thông tư 45 phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường. Kiểm tra thường xuyên và loại bỏ kịp thời các yếu tố có nguy cơ không an toàn cho trẻ.

- Nhân viên y tế tham mưu mưu xây dựng kế hoạch y tế trường học, theo dõi việc thực hiện bảng kiểm, đánh giá sát với tình hình. Thực hiện các biện pháp kịp thời trong việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ, công tác tuyên truyền, vệ sinh phòng dịch bệnh.

- Quán triệt, triển khai các tiêu chí của bảng kiểm để giáo viên, nhân viên trong nhà trường phối hợp thực hiện tốt trong xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ..

- Chỉ đạo GV tăng cường các hoạt động vệ sinh; giáo dục trẻ kỹ năng thực hiện vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe cho trẻ.

- BGH tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và có biện pháp khắc phục. Có biện pháp khắc phục triệt để những yếu tố nguy cơ gây mất an toàn trong thời gian trẻ tham gia sinh hoạt tại đơn vị, Cụ thể:

+ Nâng cao nhận thức của CBGVNV, cha mẹ trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ qua công tác tuyên truyền, thường xuyên rà soát các điều kiện trang thiết bị trong và ngoài đơn vị; sắp xếp ĐDDC theo quy định, gọn gàng; thường xuyên chăm sóc, cắt tỉa cây xanh, loại bỏ các cây có yếu tố độc hại, xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, đảm bảo an toàn; kiểm tra, rà soát các chốt cửa, thanh chắn thang máy, hệ thống điện, hệ thống gas, bình điện, hệ thống PCCC.

- Tham mưu, cân đối nguồn kinh phí kết hợp thực hiện huy động các nguồn lực để trang bị đầy đủ, bố trí khoa học hợp lý công tác PCCC-CHCB. Phối hợp tổ chức tập huấn cho đội PCCC hàng năm.

+ Tăng cường giám sát việc thực hiện quy định về giáo dục an toàn lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường. Xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật đối với cá nhân để xảy ra mất an toàn về thể chất lẫn tinh thần đối với trẻ.

+ Định kì 2 lần/năm thực hiện rà soát, kiểm tra, đánh giá và đề ra giải pháp khắc phục các nội dung trong bảng kiểm “Xây dựng trường học an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường”, hoàn thiện các tiêu chí, lập hồ sơ báo cáo PGDĐT

- Nhân viên y tế trường học, bồi dưỡng, tập huấn cho giáo viên, nhân viên về xử trí một số tai nạn thường gặp đối với trẻ em mầm non.

- Đa dạng hình thức tuyên truyền: bản tin trường, lớp, qua các cuộc họp, sinh hoạt chuyên đề, các đợt phát động tháng hành động. Tuyên truyền qua ứng dụng CNTT, quét mã QR

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, giám sát các cơ sở GCMN ngoài công lập trên địa bàn phường.

2.2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN.

2.2.1. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em trong cơ sở GDMN

a. Nội dung

- Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định, bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe 02 lần/năm học (**tháng 9/2024 và tháng 1/2025**) và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức y tế Thế giới; phối hợp với ngành y tế thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong các cơ sở GDMN. Phần đầu đến cuối năm trẻ phát triển bình thường đạt 90% trở lên.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phối hợp với gia đình và cộng đồng có giải pháp hỗ trợ, cải thiện, nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ và phát huy tốt vai trò của Ban đại diện cha mẹ trẻ trong công tác giám sát quy trình tổ chức ăn và chất lượng bữa ăn của trẻ tại trường.

- Thực hiện nghiêm túc công tác nuôi dưỡng trẻ em theo quy định của Chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Đảm bảo qui định vệ sinh an toàn thực phẩm, lựa chọn đơn vị cung ứng thực phẩm tốt, rõ trách nhiệm giải trình về chất lượng thực phẩm. Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn tại trường, đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với trẻ, nghiêm túc việc tổ chức công tác nuôi dưỡng theo quy định về số bữa ăn, nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị: **Nhà trẻ 930-1000 Kcalo (đảm bảo đạt 70-80%); Mẫu giáo 1230 – 1320 Kcalo (đảm bảo đạt 60 – 70%)**, phân bổ bữa ăn phù hợp; duy trì và nâng cao chất lượng tổ chức bữa ăn cho trẻ với hình thức bữa ăn gia đình, bữa ăn tự phục vụ; thực hiện nghiêm túc phần mềm điều tra khẩu phần.

- Tiếp tục đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì. Năm học 2024-2025 tập trung đẩy mạnh lồng ghép giáo dục phát triển vận động và dinh dưỡng để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ em trong cơ sở GDMN.

Bảo đảm hài hòa giữa NDCSGD; giúp trẻ em phát triển cơ thể cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn.

b. Chỉ tiêu:

- Đảm bảo 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế thế giới. Có biện pháp chỉ đạo, quản lý công tác cân đo đánh giá tình trạng dinh dưỡng đảm bảo thống kê kết quả chính xác. **Phấn đấu chỉ tiêu: tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi còn dưới 1%; tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì được khống chế dưới 10% và tỷ lệ trẻ phát triển bình thường đạt trên 90% so với đầu năm học.**

- 100% nhóm, lớp thực hiện công tác tuyên truyền phối hợp với gia đình và cộng đồng để cải thiện bữa ăn cho trẻ.

- Ban đại diện cha mẹ trẻ phối hợp tổ chức tuyên truyền đến cho mẹ trẻ của trường ít nhất 1 lần/ năm học, trong đó có nội dung tổ chức tuyên truyền, tư vấn đối với cha mẹ trẻ có tình trạng dinh dưỡng thừa cân, béo phì. Tham gia giám sát quy trình bếp ăn.

- 100% trẻ ăn tại trường, ăn hết suất, bữa ăn của trẻ được quản lý chặt chẽ, đảm bảo dinh dưỡng theo quy định. Có sử dụng phần mềm hỗ trợ xây dựng thực đơn, điều tra khẩu phần.

- Đảm bảo tốt chế độ dinh dưỡng hợp lý để cung cấp đủ năng lượng 60-70% nhu cầu năng lượng calo, cân đối đủ chất dinh dưỡng.

- Nhà trẻ: 651-800 calo. P: 13-20%, L: 30-40%, G: 47-50%

- MG: 738-924 calo. P: 13-20%, L: 25-35%, G: 52-60%

- Đảm bảo 100% nguồn thực phẩm sạch đảm bảo chất lượng, hợp vệ sinh. Bếp ăn đảm bảo an toàn và không để xảy ra ngộ độc thực phẩm.

- 100% nhóm, lớp thực hiện công tác tuyên truyền phối hợp với cha mẹ trẻ trong thực hiện chế độ dinh dưỡng.

- Đảm bảo thực hiện quy trình bếp một chiều, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm.

- 100% trẻ được giáo dục kỹ năng tự phục vụ bản thân, biết thực hành vệ sinh cá nhân; nhóm, lớp lồng ghép đưa nội dung giáo dục dinh dưỡng và vận động vào chương trình giáo dục trẻ hàng ngày.

c. Biện pháp:

- Phối hợp với trạm y tế phường, trung tâm y tế thành phố mời bác sĩ

tư vấn cho cha mẹ trẻ, tuyên truyền để cha mẹ trẻ tham dự đầy đủ, phối hợp cùng nhà trường thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống thừa cân, béo phì cho trẻ.

- Tổ cấp dưỡng thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thực phẩm, bếp ăn thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các yêu cầu về điều kiện an toàn thực phẩm, thực hiện theo quy trình bếp một chiều; Chế biến đúng kỹ thuật các món ăn; giữ gìn vệ sinh trong suốt quá trình chế biến, thực hiện việc kiểm thực ba bước, lưu mẫu đúng quy định... Thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở đội ngũ cấp dưỡng thực hiện 10 nguyên tắc vàng của tổ chức y tế thế giới, thực hiện theo nội quy, quy định nhà bếp.

- Thực hiện ký hợp đồng với nhà cung cấp thực phẩm có đủ các văn bản pháp lý theo quy định, đảm bảo an toàn, uy tín trong an toàn thực phẩm.

- Phó hiệu trưởng phụ trách chăm sóc nuôi dưỡng tiếp tục tham mưu cho Hiệu trưởng lựa chọn CBGVNV có năng lực để Hiệu trưởng ra quyết định củng cố “Ban chăm sóc sức khỏe, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường” và “Tổ tự quản” của đơn vị.

- Chỉ đạo tổ tự quản xây dựng kế hoạch hoạt động, quy chế hoạt động của ban, có phân công phân nhiệm và triển khai thực hiện các nội dung đảm bảo an toàn, chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, kiểm soát an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống bạo lực học đường... và triển khai thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được phân công, đầy đủ hồ sơ sổ sách theo quy định.

- Thực hiện việc xây dựng thực đơn theo tuần, tháng, mùa phù hợp với đơn vị. PHT phụ trách chăm sóc nuôi dưỡng, tổ cấp dưỡng xây dựng ngân hàng thực đơn. Tổ chức bồi dưỡng kỹ năng xây dựng thực đơn cho nhân viên cấp dưỡng. Sử dụng thực phẩm đa dạng: Có đầy đủ 4 nhóm thực phẩm hoặc có ít nhất 5 trong 8 nhóm thực phẩm (theo phân loại của Tổ chức y tế thế giới). Trong đó nhóm 8 là bắt buộc. Thay đổi sự kết hợp giữa các loại thực phẩm để tạo ra các món ăn khác nhau. Sử dụng sữa và các chế phẩm của sữa để tăng thêm khẩu phần calci. Sử dụng muối hợp lý theo khuyến nghị dưới 3 gram/ngày và sử dụng muối iod trong chế biến món ăn cho trẻ. Các món ăn của thực đơn không lặp lại trong 2 đến 4 tuần (Có thể xây dựng thực đơn theo tuần chẵn, tuần lẻ hoặc 4 thực đơn khác nhau trong tháng...). Bữa trưa có trên 10 loại thực phẩm và có từ 3 đến 5 loại rau, củ. Bổ sung các thực phẩm nhiều vitamin C tăng sức đề kháng cho trẻ

- Rà soát và trang thiết bị đồ dùng bán trú kịp thời đầy đủ theo quy

mô lớp, số trẻ của trường.

- Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, tập huấn nâng cao kiến thức và năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về công tác y tế trường học, kiến thức dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe trong bối cảnh hiện nay, dự phòng các bệnh không lây nhiễm.

- Tăng cường rèn luyện nề nếp thói quen giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh trong nhóm lớp, vệ sinh nơi công cộng, vệ sinh trong ăn uống, trong sinh hoạt cho trẻ.

- Xây dựng kế hoạch, biện pháp cụ thể trong công tác phòng chống suy dinh dưỡng, can thiệp thừa cân béo phì, duy trì một số hoạt động trong “Can thiệp thừa cân béo phì” nhà trường đã thực hiện. Các biện pháp thể hiện qua kế hoạch giáo dục năm học, hàng ngày của giáo viên, sổ theo dõi nhóm lớp hàng tháng..có sự phối hợp chỉ đạo, thực hiện của phó hiệu trưởng, y tế trường học trong thực hiện chế độ dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe, vận động..

- Thực hiện nghiêm túc điều tra khẩu phần ăn của trẻ trước 01 tuần, đảm bảo đầy đủ chất lượng và dinh dưỡng bữa ăn, cân đối dưỡng chất, tiền ăn trong ngày đảm bảo thừa thiếu không quá 5%; xây dựng thực đơn phong phú đa dạng theo mùa, đa dạng thực phẩm; thường xuyên theo dõi tình hình ăn uống của trẻ để điều chỉnh món ăn phù hợp với trẻ; có sự phối hợp giữa các bộ phận để đối chiếu chính xác số trẻ đi học hàng ngày.

- Về chế độ dinh dưỡng cân đối hợp lý giúp trẻ phát triển về thể chất, tăng cường phối hợp với phụ huynh có trẻ SDD, TC-BP. Giáo viên phối hợp với cha mẹ trẻ xây dựng thực hiện chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ suy dinh dưỡng và trẻ thừa cân, béo phì. PHT phụ trách chăm sóc giáo dục và PHT phụ trách chăm sóc nuôi dưỡng thường xuyên hướng dẫn giáo viên tích hợp nội dung giáo dục dinh dưỡng và giáo dục thể chất vào các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ hàng ngày, kiểm tra kịp thời thời chức hoạt động ăn ngủ của trẻ.Tổ chức cho cha mẹ trẻ cùng tham gia tổ chức bữa ăn cho trẻ, bữa ăn hình thức tự phục vụ và bữa ăn gian đình.

- Tăng cường rèn luyện nề nếp thói quen giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh trong nhóm lớp, vệ sinh nơi công cộng, vệ sinh trong ăn uống, trong sinh hoạt cho trẻ. Dạy trẻ có kỹ năng trong thực hiện thao tác vệ sinh.

- Nhân viên Y tế liên hệ với Trạm Y tế phường Phú Mỹ khám sức khỏe định kỳ cho trẻ; BGH kiểm tra thao tác kỹ thuật, cập nhật số liệu, thống kê kết quả từng nhóm lớp; Thông báo thời gian khám sức khỏe của trẻ để cha mẹ trẻ đưa trẻ đi học đầy đủ; Báo kết quả khám sức khỏe trên bảng

tin nhóm lớp, group zalo cho cho mẹ biết... Xây dựng quy chế phối hợp với y tế địa phương có biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ. Có biện pháp chăm sóc chế độ dinh dưỡng, tập luyện cho trẻ SDD tăng cân hàng tháng và không chế sự tăng cân cho trẻ TC-BP.

- Tăng cường vận động phát triển thể lực cho trẻ với các mô hình trải nghiệm trên sân trường, các khu vực vận động, phòng chức năng. Khai thác hiệu quả các bộ đồ chơi vận động, xe vận động được trang cấp cho trẻ hoạt động.

- Các nhóm lớp vệ sinh sạch sẽ thoáng mát, không có mùi hôi khai, có đủ nước sinh hoạt, nhà vệ sinh luôn sạch sẽ khô ráo, trẻ được rửa tay dưới vòi nước chảy và rửa bằng xà phòng. Trẻ có ý thức trong sử dụng nhà vệ sinh thông minh.

4.3. Đổi mới hoạt động giáo dục

a. Nội dung

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN và phát triển Chương trình trong cơ sở GDMN .

- **Thực hiện điểm điểm Thành phố: Trường điểm “Tổ chức hoạt động khám phá khoa học qua thực hành, trải nghiệm cho trẻ mầm non”; Chuyên đề “Tôi Yêu Việt Nam”**

- Thực hiện tốt công tác tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình chính khóa và các hoạt động ngoại khóa theo quy định.

- Xây dựng Chương trình giáo dục tạo được sự khác biệt riêng của đơn vị, đáp ứng mục tiêu phát triển giáo dục của đơn vị: **trao quyền chủ động cho đội ngũ giáo viên trong việc lựa chọn, bổ sung nội dung giáo dục phù hợp với mục tiêu của Chương trình giáo dục nhà trường**; Lựa chọn phương pháp, đổi mới hình thức, ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến phù hợp với điều kiện trường, lớp. Tổ chức các hoạt động giáo dục thông qua thực hành, trải nghiệm, vui chơi lấy trẻ làm trung tâm; Tăng cường lồng ghép, tích hợp bảo đảm chất lượng, hiệu quả các nội dung giáo dục quyền con người, giáo dục giới tính, an toàn giao thông, kỹ năng sống cần thiết phù hợp với độ tuổi, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu.

- Thực hiện hiệu quả giáo dục kỹ năng sống, giáo dục ngoài giờ chính khóa cho trẻ mẫu giáo.

- Tiếp tục duy trì thực hiện Chương trình “Tôi yêu Việt Nam”; triển khai phương pháp giáo dục tiên tiến STEM/STEAM, chú ý lựa chọn nội

dung, hình thức thực hiện phù hợp theo độ tuổi của trẻ và đáp ứng mục tiêu đề ra; sử dụng các nguyên vật liệu gần gũi, tránh cầu kỳ, tốn kém trong quá trình tổ chức hoạt động cho trẻ; linh hoạt hình thức lồng ghép Steam vào Chương trình GDMN. **Chuẩn bị các điều kiện tham gia Ngày hội STEM theo cụm thành phố, tỉnh;**

- Tăng cường tổ chức hoạt động giao lưu tập thể: các trò chơi vận động, trò chơi dân gian; chăm sóc vườn rau, vườn cây ăn quả; cho trẻ tiếp xúc với thiên nhiên, hoạt động tại các phòng chức năng, các khu vực trong trường... chú trọng phát triển các kỹ năng vận động, nhận thức, giao tiếp, phát triển tình cảm kỹ năng xã hội cho trẻ.

- Chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, năng lực đội ngũ thực hiện Chương trình GDMN mới theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, phát triển chương trình phù hợp.

- Tiếp tục triển khai chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025” gắn với việc thực hiện Chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”. **Tổng kết, đánh giá thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021- 2025”** bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả, phù hợp với điều kiện của nhà trường, tình hình địa phương; **tổng kết và nhận rộng các lớp điểm thực hiện tốt Chuyên đề**; đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về kết quả, ưu điểm thực hiện chuyên đề, bài học kinh nghiệm, mô hình sáng tạo.

- Bảo đảm chất lượng giáo dục hoà nhập trẻ em khuyết tật: thực hiện nghiêm túc các quy định về giáo dục hòa nhập (nếu có trẻ học hòa nhập); truyền thông nâng cao nhận thức của cha mẹ trẻ và cộng đồng về giáo dục hòa nhập đối với trẻ em và trẻ khuyết tật để đảm bảo cơ hội trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục tại cơ sở GDMN.

- Chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp một: tuyệt đối không dạy trước chương trình lớp một cho trẻ em 5 tuổi dưới mọi hình thức, rà soát phát hiện và xử lý các hoạt động dạy trước chương trình lớp một trên địa bàn.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả chương trình làm quen với tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo ở nơi có điều kiện đội ngũ giáo viên đạt chuẩn trình độ, lựa chọn tài liệu đã được Bộ GDĐT thẩm định, cha mẹ có nhu cầu, kinh phí thỏa thuận XHH, thu đủ bù chi, thiết thực, hiệu quả. Tổ chức Hội nghị sơ kết 3 năm thực hiện chương trình làm quen với tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo, đánh giá rút kinh nghiệm đề ra các giải pháp thực hiện tốt hơn trong thời

gian tới.

Thực hiện hiệu quả các chuyên đề trong năm học: *“Trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm”*; *“Phòng chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN”*; *“Phát triển chương trình giáo dục nhà trường và xây dựng môi trường giáo dục phát huy tính tích cực, lấy trẻ làm trung tâm”*; *“Đổi mới xây dựng thực đơn, nâng cao kỹ thuật chế biến món ăn cho trẻ gắn với Bữa ăn Hạnh Phúc”*; *“Thư viện thân thiện”*; *“Giáo dục hòa nhập trẻ em khuyết tật”*; *“Ứng dụng phương pháp Steam vào tổ chức hoạt động cho trẻ”*.

b. Chỉ tiêu:

- 100% CBGVNV tích cực thực hiện hiệu quả chủ đề năm học
- 100% lớp mẫu giáo thực hiện nghiêm túc chương trình chương trình Làm quen tiếng anh, Ngoại khóa.
- 17/17 thực hiện hiệu quả chủ đề năm học *“Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”*. Tổng kết chuyên đề *“Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021- 2025”*
- 17/17 nhóm, lớp thực hiện phát triển chương trình phù hợp với đặc điểm trẻ, tình hình thực tế, **lựa chọn mục tiêu phù hợp, chọn đề tài mới, sáng tạo theo đặc điểm riêng của mỗi lớp** vận dụng có hiệu quả phương pháp sáng tạo trong tổ chức các hoạt động giáo dục, đổi mới tổ chức môi trường giáo dục phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, đơn vị, tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm, sáng tạo thông qua các hoạt động ngoài trời, hoạt động vui chơi, hoạt động lễ hội..., từ đó phát triển ngôn ngữ, phát triển kỹ năng giao tiếp, hình thành kiến thức, kỹ năng phù hợp với nhận thức của trẻ theo phương châm *“Học bằng chơi, chơi mà học”*. Trên 80% trẻ được hình thành và phát triển hành vi, thói quen tốt.
- 100% giáo viên biết cách khai thác và đổi mới tổ chức môi trường giáo dục phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, tạo cơ hội cho trẻ phát triển ngôn ngữ, phát triển kỹ năng giao tiếp, hình thành kiến thức, kỹ năng phù hợp với nhận thức của trẻ
- 17/17 lớp duy trì thực hiện chuyên đề *“Chương trình Tôi yêu Việt Nam”* phù hợp với điều kiện thực tế hiện nay.
- 17/17 nhóm, lớp duy trì thực hiện trường mầm non giảm thiểu sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần, tiến đến không sử dụng.
- Thực hiện Chủ đề của năm học *“Xây dựng trường mầm non Hoa Mai hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm”* phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn

vị và chủ động, linh hoạt, sáng tạo gắn kết các tiêu chí của Chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025*”. Thực hiện đánh giá BỘ tiêu chí theo định kỳ, có biện pháp phù hợp với các nội dung còn hạn chế. Quan tâm thực hiện 05 nội dung trọng tâm, quan tâm các điều kiện thực hiện tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng, duy trì thực hiện hiện lớp điểm.

- 100% nhóm, lớp duy trì thực hiện chuyên đề “*Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ*”, tăng cường nội dung giáo dục phát triển thể chất cho trẻ mầm non theo hướng lồng ghép, tích hợp với các hoạt động giáo dục khác trong Chương trình. Tham gia các hội thi do ngành tổ chức.

- 17/17 lớp thực hiện hiệu quả UDCNTT trong công tác soạn giảng, thiết kế hoạt động giáo dục. Lưu trữ qua Drive.

- 100% lớp ứng dụng cô và trẻ làm đồ dùng đồ chơi Steam, phối hợp tham gia Hội thi cấp thành phố, cấp Tỉnh.

- Đổi mới hình thức sinh hoạt chuyên môn khác nhau, với các nội dung phong phú nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Thao giảng – dạy tốt: 6 hoạt động/ giáo viên. Dự giờ: ít nhất 27 hoạt động/ giáo viên/ năm học

- 100% trẻ được quan sát đánh giá sự phát triển theo quy định chương trình GDMN hiện nay. Đánh giá cuối ngày, cuối chủ đề, cuối giai đoạn/ cuối độ tuổi.

- Trên 80% trẻ đạt được các yêu cầu - kỹ năng cần đạt theo lứa tuổi.

- 100% trẻ được đánh giá bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi

- Trên 80% cháu biết các thói quen lao động tự phục vụ, vệ sinh văn minh, giáo dục lễ giáo, tích cực tham gia các hoạt động.

- 100% giáo viên lên lớp có làm đồ dùng đồ chơi phục vụ các hoạt động.

- Tỷ lệ chuyên cần NT: 85%, MG: 90%; Trong đó trẻ 5 tuổi đạt 95% trở lên

- Tỷ lệ bé ngoan toàn trường đạt từ 85% trở lên

- 17/17 lớp thực hiện tuyên truyền, phối hợp với cha mẹ trẻ qua hình thức trực tiếp và gián tiếp: bảng tin trước lớp, Group zalo, điện thoại, video clip, trao đổi giờ đón, trả trẻ, họp cha mẹ trẻ...

- Tổ chức chặt chẽ hoạt động ngoại khóa, đảm bảo quyền lợi chính đáng đối với trẻ. Hỗ trợ miễn giảm đòi với trẻ hộ nghèo, trẻ có hoàn cảnh khó

khẩn.

- 100% trẻ có hoàn cảnh khó khăn được hưởng đầy đủ các chính sách theo quy định.

- Tổ chức hiệu quả các hoạt động lễ hội, các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường trong năm học.

- 100% lớp thực hiện điểm chuyên đề đạt hiệu quả.

- 100% lớp thi làm đồ dùng sản phẩm của trẻ về Steam/Stem cơ sở, thành phố, Tỉnh theo cụm.

c. Biện pháp

- Tiếp tục Triển khai thực hiện xây dựng môi trường **sáng- xanh - an toàn - thân thiện** và đổi mới phương pháp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo quan điểm LTLTT.

- Triển khai thực hiện chương trình ngoại khóa, cho trẻ làm quen tiếng Anh đảm bảo theo quy định. Kiểm tra việc tổ chức giảng dạy tại các lớp, rút kinh nghiệm kịp thời. Giúp trẻ đạt được các chuẩn đề ra (Theo yêu cầu TT 50). Thực hiện phối hợp kịp thời với cha mẹ trẻ.

- Tổ chức bồi dưỡng, hướng dẫn giáo viên thực hiện phát triển Chương trình GDMN tiếp tục lập kế hoạch giáo dục theo hướng phát triển Chương trình phù hợp đơn vị, phù hợp văn hóa, điều kiện của địa phương, của nhà trường và khả năng nhận thức, nhu cầu hứng thú của trẻ qua sinh hoạt chuyên môn. **Đa dạng hình thức bồi dưỡng, hướng dẫn theo tổ, nhóm, cá nhân. Cụ thể: Nhóm 25-36 tháng: 9 chủ đề; Mầm: 11 chủ đề, chồi: 11 chủ đề, Lá: 13 chủ đề.**

- Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của Tổ thẩm định Video-clip để nâng cao hiệu quả kho học liệu của trường, của ngành.

- Chú trọng bồi dưỡng, tư vấn giúp giáo viên nâng cao kiến thức, kỹ năng *xây dựng kế hoạch giáo dục, tổ chức hoạt động giáo dục, đánh giá sự phát triển, xây dựng - triển khai mô hình phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ và cộng đồng* trong giáo dục lấy trẻ làm trung tâm trong thực hiện nhiệm vụ để nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Thực hiện Chủ đề của năm học “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm” phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị và chủ động, linh hoạt, sáng tạo gắn kết các tiêu chí của Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025”. Báo cáo tổng kết rút kinh nghiệm trong thực hiện chuyên đề, biểu dương khen thưởng kịp

thời tổ khối, cá nhân tiêu biểu.

- Giáo viên khối Lá thường xuyên bồi dưỡng kỹ năng, cung cấp kiến thức cho trẻ tham gia **Hội thi “ Bé chuẩn bị vào lớp 1” cấp cơ sở và thành phố.**

- Nhà trường tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc lựa chọn đồ dùng đồ chơi ở trường mầm non theo quy định. Chọn nguyên vật liệu làm đồ dùng đồ chơi. Không vận động phụ huynh mang chất thải nhựa 1 lần đến lớp.

- Các lớp thực hiện công tác tuyên truyền thông qua bảng tin trước lớp và lồng ghép qua các video clip, tuyên truyền qua các Group zalo. Thực hiện phù hợp theo tình hình thực tế tại trường.

- 100% lớp vận động phụ huynh cùng nhà trường duy trì thực hiện mô hình “*Ba mẹ chung tay vì sân chơi của các con thân yêu*”, phối hợp thực hiện mô hình “*Thư viện thân thiện*”.

- Giáo viên tích cực vận dụng có hiệu quả phương pháp sáng tạo trong tổ chức các hoạt động giáo dục. 100% giáo viên đổi mới tổ chức môi trường giáo dục phù hợp với điều kiện thực tiễn của lớp, đơn vị. Tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm, sáng tạo thông qua các hoạt động ngoài trời, hoạt động vui chơi, hoạt động Lễ hội... Đa dạng hình thức trong việc cho trẻ làm quen với “đọc”, làm quen với “viết” để chuẩn bị cho trẻ tâm thế sẵn sàng vào trường Tiểu học. Lồng ghép tích hợp nhẹ nhàng cho trẻ 3-4 tuổi, 4-5 tuổi làm quen chữ viết. Trẻ nhà trẻ làm quen với toán phù hợp theo độ tuổi.

- Giáo dục lễ giáo, nếp sống văn minh, lồng ghép vào nội dung giáo dục hàng ngày giúp trẻ hình thành và phát triển hành vi, thói quen tốt.

- Kiểm tra hồ sơ sổ sách giáo viên hàng tháng, định hướng giáo viên biết cách xây dựng kế hoạch giáo dục tạo cơ hội cho trẻ phát triển ngôn ngữ, phát triển kỹ năng giao tiếp, hình thành kiến thức, kỹ năng phù hợp với nhận thức của trẻ

- Thông qua hội nghị cha mẹ trẻ em đầu năm, căn cứ trên nhu cầu thực tế của cha mẹ trẻ trong việc cho trẻ Làm quen Tiếng Anh và theo chỉ đạo của Ngành, rà soát lại điều kiện trường lớp. Lựa chọn nơi uy tín, đủ điều kiện theo quy định và được sự thống nhất của Phòng Giáo dục và Đào tạo.. Kiểm tra, dự giờ việc tổ chức hoạt động ngoại khóa, phát triển năng khiếu cho trẻ, rút kinh nghiệm, yêu cầu điều chỉnh kế hoạch kịp thời nhằm đảm bảo quyền lợi chính đáng đối với trẻ.

- Chỉ đạo, bồi dưỡng cho 17/17 lớp thực hiện đánh giá trẻ: đánh giá

cuối ngày, đánh giá cuối chủ đề, đánh giá theo giai đoạn. Sử dụng linh hoạt các phương pháp, công cụ, thời điểm để đánh giá trẻ. Đánh giá nhưng không tạo sự khác biệt, không nhằm mục đích phân biệt trẻ khá, giỏi mà để đạt chất lượng trong công tác giáo dục trẻ. Thực hiện đánh giá thực hiện chương trình giáo dục mầm non theo các tiêu chí.

- Bồi dưỡng, chuyên môn, thường xuyên dự giờ, thao giảng giúp đội ngũ giáo viên nâng cao tay nghề. Khuyến khích lựa chọn các đề tài mới, hình thức tổ chức sáng tạo, phù hợp.

- Tiếp tục thực hiện chuyên đề “*Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ*”, tăng cường nội dung giáo dục phát triển thể chất cho trẻ theo hướng lồng ghép, tích hợp với các hoạt động giáo dục khác trong chương trình, phát triển góc vận động của lớp, khu phát triển vận động ngoài sân, tập bài tập 6 bước rửa tay sau giờ thể dục sáng, buổi tập tăng cường vận động cho trẻ thừa cân béo phì, các hoạt động chuyển tiếp... Tiếp tục duy trì thực hiện hiệu quả việc cho trẻ tập luyện bóng rổ theo lịch, tham gia hoạt động hợp lý. Đồng thời kết hợp chế độ ăn hợp lý, giới thiệu, mời Bác sĩ tư vấn tại trường.

- Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ, tư vấn cho giáo viên công tác trao đổi với cha mẹ trẻ, để tạo mối liên hệ chặt chẽ giữa gia đình trẻ và nhà trường, tuyên truyền ở bản tin của lớp đảm bảo phong phú về nội dung, hình thức. Chú ý các vấn đề liên quan gần gũi đến việc chăm sóc giáo dục trẻ, nuôi con theo khoa học, phòng tránh dịch bệnh. Tuyên truyền ít nhất 4 nội dung/ tháng (qua Group lớp, Website, fanpage, bảng tin, QR..). Tuyên truyền gia đình trẻ nâng cao nhận thức trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ khuyết tật. Phối hợp địa phương, phân công Ban chỉ đạo thực hiện tốt phổ cập GDMNTNT.

- Rà soát nắm tình hình các nhóm, lớp ở trường quan tâm thực hiện kịp thời, đầy đủ các chế độ chính sách cho trẻ thuộc hộ nghèo, có hoàn cảnh khó khăn. Quan tâm trẻ có hoàn cảnh khó khăn học ở các cơ sở ngoài công lập trên địa bàn. Để trẻ được hưởng đầy đủ các quyền lợi cho trẻ em theo quy định hiện hành.

- Tiếp tục thực hiện và khai thác tài nguyên giáo dục mầm non trực tuyến; Xây dựng theo các tiêu chí đánh giá cụ thể cho các video clip. Ứng dụng phần mềm Spark và HappyKids trong xây dựng clip, ứng dụng phần mềm Spark trong việc thiết kế các trò chơi. Giới thiệu chia sẻ các trang web hữu ích trong việc tham khảo, khai thác để xây dựng clip, sử dụng hiệu quả các phần mềm hiện có.

- Bồi dưỡng cho giáo viên các kỹ năng trong việc xây dựng nội dung, chọn lọc các phần mềm thực hiện video clip chất lượng. Tổ chức hình thức nhóm.

- Phân công lớp điểm chuyên đề 2024- 2025:

+ Chuyên đề điểm: Tổ chức hoạt động khám phá khoa học qua thực hành, trải nghiệm cho trẻ mầm non: Mầm 5, Lá 3, Chồi 1

+ XD trường MNHP LTLTT: Mầm 2, Chồi 1, Lá 4

+ CĐ XD TMNLTLTT: Mầm 4, Chồi 2, Lá 4, Lá 2

+ Chương trình “Tôi yêu Việt Nam”: Mầm 1, Chồi 3, Lá 1, Mầm 3.

+ Thi làm đồ dùng sản phẩm của trẻ về Steam/Stem cơ sở, thành phố, Tỉnh theo cụm (17 nhóm lớp cùng tham gia).

+ Chuyên đề “Trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm”; “Phòng chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN”: Lớp Lá 4, Chồi 3, Mầm 2.

+ Chuyên đề “Phát triển chương trình giáo dục nhà trường và xây dựng môi trường giáo dục phát huy tính tích cực, lấy trẻ làm trung tâm”:

+ Chuyên đề “Đổi mới xây dựng thực đơn, nâng cao kỹ thuật chế biến món ăn cho trẻ gắn với Bữa ăn Hạnh Phúc: Mầm 4, Chồi 5, Lá 1.

+ Chuyên đề “Thư viện thân thiện”: Mầm 4, Chồi 3, Lá 5.

+ Chuyên đề “Ứng dụng phương pháp Steam vào tổ chức hoạt động cho trẻ: Mầm 2, Chồi 2, Lá 2

3. Đảm bảo các điều kiện trường lớp, CSVC, hướng tới phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi.

3.1. Rà soát, sắp xếp và phát triển mạng lưới trường lớp

a. Nội dung

- Tiếp tục duy trì triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 361/KH-SGDĐT ngày 04/3/2019 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện Đề án Đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình GDMN, phổ thông giai đoạn 2017 – 2025 theo Quyết định Phê duyệt Đề án số 1436/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ. Rà soát, đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất của trường đáp ứng yêu cầu công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Tích cực, chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm đầu tư CSVC đáp ứng tiêu chuẩn CSVC quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020. Có kế hoạch, phối hợp các nguồn lực để đầu tư xây dựng mới

và bảo đảm các tiêu chí duy trì chất lượng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GDĐT.

- Trường mầm non công lập với vai trò nòng cốt, tư vấn hỗ trợ chuyên môn và thực hiện nhiệm vụ giám sát đối với các lớp mầm non độc lập trên địa bàn phường Phú Mỹ.

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 – 2025.

- Khai thác tối đa các điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị máy móc hiện đại được trang cấp hiện có để nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN. Sắp xếp bố trí các nhóm lớp phù hợp với điều kiện thực tế, phù hợp với quy định của Điều lệ trường mầm non. Nhà vệ sinh các nhóm, lớp đủ diện tích cho trẻ, đảm bảo an toàn, sạch sẽ - khô ráo, thoáng mát và phân chia nam nữ.

- Đảm bảo chỉ tiêu huy động trẻ ra lớp theo độ tuổi.

b. Chỉ tiêu:

- 100% các nhóm, lớp của trường được sắp xếp phù hợp độ tuổi của trẻ. Không có lớp ghép.

- Tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo 5 tuổi đạt 100%. Tỷ lệ phân đầu tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi ra lớp 100%, tiến tới phổ cập trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi.

- Thực hiện tốt công tác rà soát, thống kê, tổng hợp báo cáo số trẻ 0-5 tuổi ra lớp đầu năm học 2024-2025.

- 17/17 nhóm lớp phân đầu ổn định và duy trì sĩ số lớp đến cuối năm học 95% trở lên.

- Tỷ lệ chuyên cần toàn trường: NT: 85%, MG: 90%; trẻ 5 tuổi: 95%

- 100% trẻ trong diện được hưởng chế độ chính sách theo quy định.

- 17/17 nhóm lớp nhà vệ sinh đạt yêu cầu theo quy định. Sử dụng nhà vệ sinh thông minh hiệu quả, giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

- Bếp và 100% nhóm lớp có đủ các đồ dùng phục vụ công tác nuôi dưỡng.

- 100% nhóm lớp có đầy đủ các nội dung trong danh mục ĐD-ĐC thiết bị theo quyết định số 01/VBHN- BGDDT năm 2015 của Bộ giáo dục và đào tạo và sử dụng có hiệu quả phục vụ cho các hoạt động học tập, vui chơi của các cháu. Sử dụng hiệu quả các học liệu đã được lựa chọn. Có kế hoạch sửa chữa kịp thời.

- 17/ 17 nhóm lớp đề ra chỉ tiêu làm đồ dùng - đồ chơi, ứng dụng các phần

mềm trong giảng dạy, thiết kế phần mềm (trong chỉ tiêu thi đua của giáo viên).
Làm đồ chơi Stem/Steam.

- 100% lớp Mầm non độc lập trên địa bàn phường nhận trẻ đúng độ tuổi, phân chia lớp theo quy định, đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, nhân viên theo quy định.

c. Biện pháp:

- Bố trí nhóm, lớp phù hợp theo từng độ tuổi theo quy định Điều lệ trường mầm non và bố trí sắp xếp lớp thuận tiện tổ khối, đảm bảo cho sinh hoạt chuyên môn.

- Tham mưu Ban chỉ đạo chống mù chữ - PCGD - XDXHHT tại địa phương, phối hợp với cán bộ tư pháp, Hội phụ nữ, Phòng khám đa khoa khu vực - trạm y tế phường, Văn hóa thông tin, Ban điều hành các khu phố... để làm tốt công tác điều tra số lượng trẻ trong địa bàn để tuyên truyền sâu rộng đến cha mẹ học sinh bằng nhiều cách, nhiều hình thức như: tuyên truyền qua các buổi họp tiếp xúc cử tri, họp khu phố, qua loa phát thanh của phường vào buổi sáng-chiều, qua gặp trao đổi trực tiếp...Nhà trường trao đổi, tuyên truyền qua các cuộc họp cha mẹ trẻ để đảm bảo huy động trẻ 5 tuổi trong địa phương ra lớp đạt 100%.

- Xây dựng đội ngũ ổn định, có kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ và đạo đức nghề nghiệp, yêu thương công bằng với trẻ trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ để tạo niềm tin cho cha mẹ trẻ.

- Tích cực tuyên truyền, vận động, khuyến khích cha mẹ trẻ cho con đi học đều, để duy trì sĩ số và đảm bảo chuyên cần, không cho trẻ nghỉ học vì những lý do chủ quan từ phía gia đình, phối hợp giáo viên rèn luyện kỹ năng sống, giúp trẻ mạnh dạn tự tin hơn khi đến trường. Gặp gỡ trao đổi thường xuyên với phụ huynh để nắm bắt được hoàn cảnh gia đình trẻ, đặc điểm cá nhân của trẻ để có phương pháp giáo dục trẻ hiệu quả hơn.

- Căn cứ vào văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23 tháng 3 năm 2015 của Bộ giáo dục đào tạo về ban hành danh mục đồ dùng đồ chơi - thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non để xây dựng kế hoạch mua sắm trang thiết bị, bảo trì định kỳ, sửa chữa... nhằm đẩy mạnh việc nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ. Tăng cường kiểm tra việc sử dụng, bảo quản ĐD- ĐC trong các hoạt động ở lớp. Khai thác các phần mềm, khi tài nguyên để thiết kế bài giảng điện tử, làm đồ dùng đồ chơi dựa trên các ứng dụng phát triển tư duy, vận động tinh cho trẻ.

- Rà soát thường xuyên các điều kiện về cơ sở vật chất, nhà vệ sinh các

nhóm lớp, tham mưu kinh phí sửa chữa kịp thời.

- Giáo viên sắp xếp đồ dùng đồ chơi, học liệu ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ, thuận lợi cho trẻ sử dụng ĐDDC; tạo môi trường thông thoáng, đủ ánh sáng, đủ diện tích. Các khối lớp bố trí đồ chơi vận động thông minh được cấp trên hiên chơi của trẻ, sẵn để thuận tiện cho trẻ sử dụng, lấy cất dễ dàng. Sử dụng hiệu quả để phát triển thể lực cho trẻ.

- Phát động phong trào sưu tầm, vận động các nguồn nguyên vật liệu đa dạng, an toàn, thân thiện với trẻ để trẻ và cô cùng làm ĐD – ĐC Stem/Steam, sưu tầm bài hát thơ chuyện, trò chơi ... phục vụ giảng dạy, đưa vào chỉ tiêu thi đua. Khuyến khích giáo viên tham khảo ứng dụng làm đồ dùng đồ chơi từ phần mềm Spark, Kidsmart, Happykids, vận dụng linh hoạt phương pháp giáo dục để lồng ghép chương trình Steam.

- Chỉ đạo TTCM xây dựng kế hoạch làm ĐDDH theo từng chủ đề, khuyến khích tận dụng vật liệu tái sử dụng làm phương tiện dạy đảm bảo tính an toàn, thẩm mỹ, sử dụng được nhiều mục đích, chú ý độ bền. Chú trọng quá trình cô và trẻ cùng làm từ những vật liệu thân thiện, an toàn với trẻ.

- Bố trí, sắp xếp, hướng dẫn cách sử dụng các đồ chơi mới mới trang cấp, xếp lịch hoạt động cụ thể từng khối, lớp. Chỉ đạo giáo viên nghiên cứu, vận dụng khai thác sử dụng những đồ chơi được trang cấp mới vào các hoạt động.

- Nghiên cứu kỹ nội dung Nghị định 105/2020/ NĐ-CP. Triển khai quy trình, các hồ sơ thực hiện đến các cơ sở ngoài công lập trên địa bàn phường. rà soát danh sách các khu, cụm công nghiệp được công nhận. Kiểm tra hồ sơ, tổng hợp báo về Phòng Giáo dục và Đào tạo.

3.2. Tăng cường CSVC, nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

- Ưu tiên các nguồn lực xây dựng trường, tham mưu đầu tư CSVC, thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm điều kiện thực hiện Chương trình GDMN; đáp ứng yêu cầu duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTE 5 tuổi để hướng đến phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo; tiếp tục cải tạo, nâng cấp trường lớp, CSVC đáp ứng tiêu chuẩn hiện hành. Thực hiện lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn, bảo đảm tỉ lệ 01 phòng học/nhóm, lớp, tham mưu, đầu tư trang thiết bị, đồ chơi, học liệu đáp ứng yêu cầu quy định tại Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020, Thông tư số 30/2021/TT-BGDĐT ngày 05/11/2021 và các quy định khác của Bộ GDĐT.

- Rà soát, sửa chữa cơ sở vật chất kịp thời, đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục

trẻ

- Phát huy hiệu quả thư viện trong nhà trường theo lộ trình; bổ sung thêm sách, học liệu, các đồ dùng thực hiện cho hoạt động khám phá thử nghiệm.

- Tiếp tục xây dựng môi trường giáo dục **sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn - thân thiện.**

- Tiếp tục thực hiện và hoàn thành công tác tái kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận đạt chuẩn quốc gia trong năm học 2024- 2025. Thực hiện tự đánh giá theo quy định. Đảm bảo các yêu cầu theo 5 tiêu chuẩn.

- Hội đồng tự đánh giá công tác kiểm định chất lượng giáo dục, thống nhất thực hiện nhiệm vụ theo bảng phân công, chủ động thu thập minh chứng từ các bộ phận cá nhân, lưu giữ minh chứng, mã hoá theo quy định. Đánh giá kết quả thực hiện minh chứng theo yêu cầu nội hàm, dựa trên nguồn minh chứng đã thu thập. Báo cáo kết quả cho chủ tịch hội đồng.

- Sắp xếp thời gian hợp lý, phân công nhiệm vụ trong các thành viên Ban giám hiệu nhà trường để tham gia hỗ trợ các trường thực hiện tự đánh giá và đón đoàn đánh giá ngoài theo kế hoạch của Phòng Giáo dục và Đào tạo. Đảm bảo các hoạt động của nhà trường theo kế hoạch.

3.3. củng cố, nâng cao chất lượng PCGDMNTENT; chuẩn bị cho phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi

a. Nội dung

- Thực hiện nghiêm túc Nghị định số 20/2014/NĐ-CP và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT; Tiếp tục rà soát, bổ sung các điều kiện đội ngũ và CSVC bảo đảm để thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT; tham mưu không để xảy ra tình trạng đạt tiêu chuẩn phổ cập nhưng thiếu GV, thiếu CSVC. Chuẩn bị các điều kiện thực hiện PCGDMN trẻ 4 tuổi.

- Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn về nghiệp vụ cho CBQL, GV, NV phụ trách công tác PCGDMNTNT. Bồi dưỡng, triển khai đạt hiệu quả. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo kết quả thực hiện PCGD-XMC theo quy định; thực hiện tốt công tác phối hợp điều tra, xử lý, cập nhật số liệu theo phần mềm PCGD-XMC bảo đảm đầy đủ, kịp thời, chính xác; tăng cường ứng dụng CNTT trong lưu trữ hồ sơ phổ cập.

- Tiếp tục tham mưu sửa chữa cơ sở vật chất theo giai đoạn, CSVC đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định hiện hành, bảo đảm tỉ lệ 01 phòng học/lớp; đảm bảo 100% phòng học kiên cố; bổ sung các thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, học liệu theo yêu cầu chuẩn hóa và hiện đại.

b. Chỉ tiêu

- Duy trì sĩ số; chuyên cần trẻ 5 tuổi cuối năm đạt 95% trở lên
- Huy động 100% trẻ 5 tuổi trên địa bàn Phú Mỹ tuổi ra lớp, trên 95% trẻ hoàn thành chương trình GDMN trẻ 5 tuổi.
- Huy động trẻ mẫu giáo 3, 4 tuổi ra lớp đạt chỉ tiêu đề ra, Phân đầu đảm bảo các điều kiện chuẩn bị cho **phổ cập trẻ mẫu giáo 4 tuổi**.
- Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, giáo viên, trẻ em cho công tác PCGDTNT. Phối hợp hoàn thành tốt công tác PCGD ở trường, phường Phú Mỹ. Được công nhận hoàn thành PCGDTNT.
- 100% trẻ được hưởng chế độ chính sách theo quy định hiện hành.
- **100% CBGVNV có trách nhiệm phân đầu, giữ vững kết quả kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 3 và chuẩn quốc gia Mức độ 2, tái chuẩn theo định kỳ.**

c. Biện pháp

- Phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ban ngành đoàn thể ở địa phương, các hộ gia đình trong địa bàn về chủ trương, mục đích, ý nghĩa của phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi để nâng cao chất lượng giáo dục bằng nhiều hình thức. Chuẩn bị tốt điều kiện cho trẻ vào học lớp 1. Tuyên truyền huy động trẻ mẫu giáo 3, 4 tuổi ra lớp. **Chuẩn bị các điều kiện phổ cập trẻ 4 tuổi.**
- Tích cực huy động trẻ 5 tuổi đến lớp, học bán trú và được chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục tại trường, duy trì và phát triển số lượng trẻ 3, 4 tuổi đạt chỉ tiêu. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho Tổ điều tra. Liên hệ các Bí thư chi bộ, Ban điều hành, tổ trưởng, chi hội phụ nữ khu phố để được hỗ trợ về tổng số trẻ ra lớp, tranh thủ sự hỗ trợ của các ban ngành đoàn thể để động viên cha mẹ trẻ đưa trẻ đến trường. Vận động trẻ mẫu giáo ra lớp.
- Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đối với các lớp 5 tuổi. Hạn chế tốc độ tăng cân của trẻ thừa cân béo phì.
- Bố trí giáo viên dạy lớp 5 tuổi đạt chuẩn trở lên và có kinh nghiệm trong công tác giảng dạy, xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng, vận động giáo viên tham gia học tập nâng cao trình độ. Xây dựng môi trường làm việc thân thiện, thực hiện hiệu quả công tác công khai, thực hiện đầy đủ kịp thời các chế độ theo quy định, quan tâm nắm bắt tâm tư nguyện vọng, hỗ trợ kịp thời để giáo viên yên tâm công tác.



- Tiếp tục bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi cho trẻ theo quy định. **Quan tâm tạo môi trường chữ viết.** Thực hiện công tác phổ cập, đảm bảo 100% trẻ 5 tuổi đều được đến trường, chuẩn bị tốt tâm thế cho trẻ vào học lớp 1, đảm bảo tiêu chuẩn phổ cập đạt kết quả vững chắc.

- Cập nhật đầy đủ số liệu theo quy định vào phần mềm phổ cập giáo dục - xóa mù chữ; rà soát, đối chiếu, so sánh số liệu trẻ em giữa báo cáo thống kê và báo cáo phổ cập để đảm bảo tính chính xác.

- Quán triệt, tuyên truyền, vận động các lớp mầm non độc lập trên địa bàn phường không đảm bảo các điều kiện phổ cập trẻ không nhận trẻ 5 tuổi.

- Tham mưu với UBND phường kiên quyết đình chỉ các Lớp mầm non độc lập không đảm bảo các điều kiện theo quy định; xử lý nghiêm những cá nhân, tổ chức vi phạm. Trong năm học, QLDB, các thành viên được phân công hỗ trợ chuyên môn kiểm tra cơ sở ngoài công lập ít nhất 1 lần/tháng. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn cụm chia sẻ, tư vấn cho các cơ sở NCL.

4. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới

4.1. Rà soát đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

a. Nội dung

- Nhà trường thực hiện tốt công tác tham mưu để đảm bảo đủ số lượng GV theo quy định; kịp thời tham mưu tuyển dụng đối với GVMN còn thiếu nhằm bảo đảm công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo Chương trình GDMN và bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ ở trường.

- Căn cứ các quy định hiện hành, nhà trường có giải pháp tham mưu hợp đồng để bảo đảm đủ về số lượng, bố trí bảo đảm tối thiểu 02 giáo viên/lớp, bảo đảm đạt chuẩn về trình độ đào tạo ; Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định.

b. Chỉ tiêu

- 17 nhóm lớp có đủ tối thiểu 02 giáo viên/ lớp.
- Giáo viên mới được tuyển dụng đảm bảo trình độ chuẩn theo quy định.
- 100% giáo viên đảm bảo được hưởng đầy đủ chế độ chính sách theo quy định.

c. Biện pháp

- Nhà trường lập nhu cầu biên chế dựa trên số trẻ của từng lớp (căn cứ

vào số liệu điều tra trẻ để việc lập nhu cầu mang tính khả thi). Sắp xếp 02/ giáo viên trong cùng lớp.

- Tuyên truyền về nhu cầu giáo viên hiện tại của trường, thu hút được sự quan tâm của cộng đồng về nhu cầu tuyển dụng GVMN.

- Chủ động tìm nguồn giáo viên hợp đồng khi có biến động về giáo viên, để đảm bảo về số lượng. Công khai thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho đội ngũ giáo viên.

4.2. Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

a. Nội dung

- Rà soát, tổng kết, đánh giá thực hiện Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý GDMN giai đoạn 2018-2025; có kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo GV đạt chuẩn đào tạo theo quy định tại Luật Giáo dục sửa đổi 2019; Tiếp tục triển khai Kế hoạch tổng thể thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn của GVMN theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP và Đề án “Đào tạo Bồi dưỡng nhà giáo và Cán bộ quản lý GDMN giai đoạn 2018-2025”. Tham gia đầy đủ, nghiêm túc lớp học bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ CBQL, GVMN theo quy định tại trường Đại học Bình Dương với tinh thần học tập, theo nhiều hình thức giữa các tổ, nhóm, GV của trường với các trường mầm non khác trong địa bàn thành phố; khuyến khích đội ngũ GVMN tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu thông qua mạng, tổ khối, thi đua với nhiều hình thức khác nhau. Đổi mới hoạt động sinh hoạt chuyên môn 1 để đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực giữa GV với GV trong xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, phù hợp với điều kiện thực tiễn của trường, lớp và văn hóa địa phương.

- Phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn, giáo viên nòng cốt, tư vấn hỗ trợ đồng nghiệp tự học, tự bồi dưỡng phát triển chuyên môn nghiệp vụ, đồng thời. Ngoài ra hỗ trợ, tư vấn chuyên môn cho các cơ sở GDMN ngoài công lập trên địa bàn phường Phú Mỹ.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 1737/CT-BGDDT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý, nâng cao đạo đức nhà giáo và quy định về quy tắc ứng xử của CBQL, GV, NV trong các cơ sở GDMN tạo môi trường văn hóa, thanh lịch văn minh, thể hiện qua chuẩn mực trong cách giao tiếp, ứng xử, trang phục, hành vi của cán bộ, giáo viên, nhân viên và trẻ em của trường.

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên đăng ký theo học các lớp chuyên sâu để được cấp bằng, chứng chỉ tiếng Anh, tin học... đáp

ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hội nhập và phát triển.

b. Chỉ tiêu

- 100% CB-GV-NV thực hiện tốt đạo đức nhà giáo, có phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức cầu tiến trong chuyên môn, thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, nhiệt tình, thường xuyên rèn luyện về mọi mặt.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng năm 2025, tham mưu thực hiện theo lộ trình. Phần đầu 100% giáo viên (2/2) có trình độ trung cấp đăng ký tham gia lớp học đào tạo trình độ đạt chuẩn, trên chuẩn.

- Thực hiện nghiêm túc chương trình BDTX dành cho CBQL-GV năm học 2024-2025.

- BGH đạt trình độ trên chuẩn 100%, giáo viên đạt trình độ chuẩn theo lộ trình đến năm 2030. Giáo viên trình độ TCSP tiếp tục học tập nâng cao trình độ.

- Đầu năm học mỗi cán bộ giáo viên nhân viên đăng ký nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực giảng dạy, trình độ tin học, ngoại ngữ, đề tài SK hoặc bài tổng kết kinh nghiệm, tự đăng ký phần đầu đạt các danh hiệu thi đua...

- 100% CBGVNV có phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức cầu tiến trong chuyên môn, thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, nhiệt tình năng động, thường xuyên tự rèn luyện về mọi mặt để xứng đáng là tấm gương cho các cháu noi theo.

- 100% CBGV tham gia bồi dưỡng CM do cấp trên tổ chức, tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ ngoại ngữ, vi tính.

- 100% giáo viên nhân viên và viết sáng kiến đạt kết quả theo đăng ký đầu năm.

- 100% CB-GV-NV tham dự đầy đủ các lớp bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn. Tham gia nghiêm túc và hoàn thành chương trình BDTX.

- 100% cô cấp dưỡng nắm chắc kiến thức dinh dưỡng, thực hiện tốt quy trình và kỹ thuật chế biến các loại thực phẩm.

- 100% GV có chứng chỉ A Tin học, 100% GV có chứng chỉ A1 Anh văn nhằm đáp ứng chuẩn GV. Tham gia học Tin học B và B1 Anh văn, đáp ứng yêu cầu Chuẩn nghề nghiệp GVMN.

- 100% giáo viên đủ điều kiện thực hiện tốt hội thi GVDG - CDNAG cấp trường. 100% giáo viên đủ điều kiện, đạt kết quả cao tham gia thi GVDG cấp thành phố (13/35 GV, tỉ lệ 37,14%), cấp Tỉnh (5/35 GV, tỉ lệ:

14,28%)

- 100% CBQL thực hiện tốt các phương thức quản lý và tự đánh giá đúng thực chất các chuẩn nghề nghiệp GV, chuẩn HT, PHT theo quy định.

- 100% giáo viên thực hiện tham gia các lớp bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp để đủ điều kiện thi, xét thăng hạng. Phần đầu thực hiện tốt các điều kiện thi thăng hạng theo quy định.

- 100% CBGVNV được hưởng đầy đủ chế độ chính sách theo quy định.

c. Biện pháp

- Tiếp tục triển khai nội dung Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo trong buổi họp hội đồng sư phạm nhà trường, đoàn thể để mỗi CBGVNV ý thức đây là việc làm thường xuyên hàng ngày, cần phải rèn luyện. Thực hiện lồng ghép bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn, lễ hội; nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; Cụ thể hoá các nội dung qua Bộ quy tắc ứng, nội quy, tiêu chí thi đua nhà trường

- Đôn đốc nhắc nhở, để giáo viên học tập nâng cao trình độ chuẩn theo quy định. Đánh giá việc thực hiện kế hoạch đào tạo bồi dưỡng của nhà trường.

- Tham mưu Phòng giáo dục và Đào tạo để đảm bảo giáo viên cho mỗi nhóm lớp. Chủ động trong việc họp đồng ngắn hạn giáo viên, tham mưu Phòng GDĐT để đảm bảo đủ giáo viên theo quy mô lớp. Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng về lý luận chính trị.

- Xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch BDTX của trường. Phân công giáo viên phụ trách nhóm học của trường, nắm tình hình. Ứng dụng kiến thức đã học vào quá trình công tác. Chia sẻ kinh nghiệm, vận dụng thực tế để giúp giáo viên mở rộng vốn kiến thức, nâng cao kỹ năng tổ chức các hoạt động.

- Đa dạng hoá, linh hoạt hoá các hình thức bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên, chọn lọc nội dung trọng tâm, phù hợp, phân nhóm đối tượng, điều kiện thực tế và mức độ phát triển của từng đơn vị để công tác bồi dưỡng đạt hiệu quả thiết thực.

- Khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu hữu ích trên mạng Internet. Sắp xếp thực hiện trong các buổi sinh hoạt

chuyên môn, qua một số buổi trưa, luân phiên hợp lý để trực trưa. Hình thức tự học, gắn với thực hành, rút kinh nghiệm.

- Đưa vào chỉ tiêu thi đua, nội quy, quy chế của nhà về thực hiện “Bộ quy tắc ứng xử”. Thường xuyên nhắc nhở trong các buổi họp hội đồng, sinh hoạt lễ hội của nhà trường.

- Triển khai các tiêu chí để giáo viên tự nhận định đánh giá mức độ đạt được trong việc thực hiện tiêu chí, có hướng tự bồi dưỡng kịp thời.

- Thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, GVMN theo các tiêu chí quy định. Giúp xác định được mức độ đạt được và từ đó có hướng phấn đấu và khắc phục hạn chế. Tạo điều kiện thuận lợi cho CBGVNV tham gia học tập, nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT trong quá trình công tác, linh động.

- Tham mưu thông báo tuyển dụng giáo viên để đảm bảo số trẻ theo quy định. Tạo môi trường làm việc thân thiện.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định hiện hành. Khuyến khích nêu gương tốt của đồng nghiệp qua các lần sinh hoạt lễ hội, chuyên đề, qua các buổi họp của trường. Tuyên dương qua bản tin đoàn thể. Công khai minh bạch, rõ ràng về các chế độ theo quy định. Tiếp tục lấy ý kiến đồng thuận của CBGVNV trong thực hiện chế độ theo Nghị quyết 01/NQ-HĐND Tỉnh.

5. Thực hiện công tác xã hội hóa trong Giáo dục mầm non

a. Nội dung

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục (XHHGD), thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách về XHHGD; tham mưu cải thiện điều kiện về cơ sở vật chất, cảnh quang môi trường, các hoạt động trải nghiệm trong giáo dục.

- Hỗ trợ chuyên môn để các cơ sở ngoài công lập hoạt động đảm bảo theo quy định Điều lệ Trường mầm non, đáp ứng được nhu cầu gửi con của người dân trên địa bàn phường.

b. Chỉ tiêu

- 100% CBGVNV phấn đấu thực hiện đạt các chỉ tiêu kế hoạch vận động tài trợ theo giai đoạn 2019-202. Huy động được sự quan tâm của doanh nghiệp, cá nhân, mạnh thường quân hỗ trợ đa dạng các hình thức xã hội hóa, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- 100% giáo viên tham gia chia sẻ kinh nghiệm trong hoạt động CSNDGD trẻ MN qua các tiết thao giảng - dạy tốt của trường và giữa các trường bạn trong cụm 1 và các trường trong thành phố TDM.

- 100% giáo viên vận dụng kiến thức qua chương trình Bồi dưỡng thường xuyên, qua các buổi sinh hoạt chuyên môn, qua nghiên cứu tài liệu. Vận dụng phương pháp Stem/ Steam.

- 17/17 nhóm lớp quan tâm chia sẻ với các hoạt động của nhà trường tới cha mẹ trẻ, tạo sự đồng thuận, phối hợp với nhà trường trong công tác tuyên truyền.

- 100% trường tư thực, lớp MN Độc lập trên địa bàn được kiểm tra, tư vấn chuyên môn.

c. Biện pháp

- Tổ chức hiệu quả công tác bồi dưỡng chuyên môn với nhiều hình thức khác nhau, giới thiệu cho giáo viên các phương pháp hay, sáng tạo, phù hợp. Tổ chức các hoạt động rút kinh nghiệm thực tế.

- Bám sát kế hoạch của trường, thực hiện kịp thời công tác tham mưu với lãnh đạo các cấp, công tác phối hợp với các đoàn thể, địa phương.

- Tổ chức Bồi dưỡng chuyên môn, chia sẻ ý tưởng, dự giờ vận dụng thực tế phương pháp Stem/ Steam để nâng cao chất lượng giảng dạy, áp dụng phương pháp tiên tiến.

- Tạo điều kiện cho CBGV tham quan, học tập các trường MN trong và ngoài thành phố TDM, để chia sẻ cũng như được chia sẻ kinh nghiệm trong việc xây dựng môi trường và các hoạt động CSNDGD.

- Tổ chức hiệu quả các hoạt động thao giảng cụm theo kế hoạch đề ra trong năm học. Tham gia các hội thi của ngành theo quy định. Nội dung sinh hoạt cụm thiết thực, phù hợp với các trường MN công lập và ngoài công lập.

- Tư vấn giáo viên các nhóm lớp nắm rõ điều kiện, hoàn cảnh gia đình trẻ để có phương thức phối hợp cho phù hợp để cha mẹ trẻ đồng thuận, hỗ trợ nhà trường nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ trong nhà trường như: Tiếp tục tổ chức buổi nói chuyện về các vấn đề liên quan đến luật trẻ em”; Chế độ dinh dưỡng cho trẻ thừa cân – béo phì; Hỗ trợ trẻ được tham quan, trải nghiệm thực tế ngoài nhà trường.

- Nhà trường vận dụng hiệu quả Thông tư 16/2018/ BGDĐT ngày 03/8/2018 để tiếp tục xây dựng môi trường giáo dục, cải tạo điều kiện cơ sở vật

chất. Tổ chức hiệu quả các hoạt động lễ hội. Lập sổ theo dõi, ghi nhận tài trợ, công khai, báo cáo kịp thời qua các đợt báo cáo sơ kết, tổng kết.

- Tham mưu UBND phường xây dựng kế hoạch kiểm tra, tư vấn hỗ trợ chuyên môn cho các cơ sở NCL trên địa bàn phường. Định kỳ tổ chức sinh hoạt chuyên môn. Khuyến khích các cơ sở tạo điều kiện giáo viên tham gia và học BDTX theo kế hoạch.

6. Phát động phong trào thi đua đổi mới sáng tạo; đẩy mạnh công tác truyền thông; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

6.1. Phát động các phong trào thi đua

a. Nội dung

- Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác NDCSGD đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, của địa phương, gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” của ngành GD giai đoạn 2020 - 2025.

- Thực hiện đúng nguyên tắc và quy định, kịp thời khen thưởng nhằm động viên, thu hút, khuyến khích cá nhân, tập thể phát huy truyền thống yêu nước, đoàn kết, đổi mới, năng động, sáng tạo vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ; tiếp tục duy trì, nhân rộng các chuyên đề, mô hình hiệu quả của các lớp.

- Phát động phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến. Tổ chức hội thi giáo viên giỏi, cấp dưỡng giỏi cơ sở và tham gia hội thi cấp thành phố góp phần nâng cao chất lượng NDCSGD trẻ tại trường.

b. Chỉ tiêu

- Tập thể đăng ký đđược Bằng khen của UBND tỉnh, được công nhận danh hiệu tập thể LĐXS.

- 100% tổ đăng ký đạt LĐTT

- 100% CBGVNV đăng ký thi đua đầu năm và có hướng phấn đấu thực hiện tốt

- 100% CBGVNV hưởng ứng các phong trào thi đua của trường

-100% các kế hoạch thi đua đề ra thực hiện hiệu quả. Thực hiện hiệu quả các chuyên đề được các cấp khen thưởng.

- Đăng ký và thực hiện hiệu quả mô hình của nhà trường.

- Đạt chuẩn PCGDMNT5T.

- Tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi nhà trẻ 52%; trẻ mẫu giáo 95%,

trong đó trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%.

- Đạt tiêu chuẩn trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích theo quy định tại Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT.

- Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể cân nặng và thấp còi dưới 1%; trẻ thừa cân, béo phì dưới 6%. Tỷ lệ trẻ Phát triển bình thường đạt > 90%.

- Trường đạt tái công nhận chuẩn quốc gia mức độ 2, kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3

c. Biện pháp

- Đầu năm học nhà trường xây dựng kế hoạch thi đua, thống nhất ý kiến tập thể triển khai thực hiện.

- Phát động các phong trào thi đua, tổ chức đăng ký thi đua, ký kết giao ước tập thể qua Hội nghị viên chức, người lao động theo quy định. Có biện pháp thực hiện hiệu quả.

- Cụ thể hóa các nội dung thực hiện các mô hình trong năm học; thực hiện đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập, qua việc phát triển chương trình, vận dụng linh hoạt phương pháp giảng dạy, tổ chức các hoạt động trải nghiệm phong phú, sáng tạo cho trẻ.

- Trong năm học, đơn đốc nhắc nhở CBGVNV phát huy sự chủ động, tinh thần cầu thị để ngày càng tiến bộ.

- Tổ chức các hội thi theo quy định của ngành, nhằm tôn vinh khen thưởng giáo viên, nhân viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, có những đóng góp tích cực cho sự phát triển của nhà trường. Biểu dương kịp thời gương tốt, tạo sự lan tỏa.

6.2. Đẩy mạnh công tác truyền thông

a. Nội dung

- Phối hợp với cán bộ văn hóa của phường Phú Mỹ, cha mẹ trẻ, các đoàn thể địa phương, các cơ quan thông tin báo chí, Đài Phát thanh và Truyền hình... tiếp tục đẩy mạnh các hình thức truyền thông hướng tới phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi; thực hiện Chương trình GDMN mới; chế độ chính sách...

- Tăng cường hoạt động trang thông tin điện tử, Fanpage, zalo, bảng tin, chuyên mục “Album hình ảnh đẹp” giới thiệu về nhà trường: Cơ sở vật chất, trang thiết bị; Biểu dương việc làm tốt, tấm gương nhà giáo tiêu biểu, chất lượng nuôi dưỡng giáo dục trẻ; các hoạt động sự kiện, trải nghiệm, lễ hội, công tác phối hợp với cha mẹ trẻ, truyền thông giáo dục nếp sống văn minh, thanh lịch

cho trẻ...

- Tăng cường truyền thông, tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN và chia sẻ, nhân rộng các mô hình tốt, sáng kiến hay trong nhà trường và các đơn vị bạn.

- Tiếp tục khuyến khích giáo viên, nhân viên tăng cường viết bài, đưa tin về gương người tốt việc tốt, hoạt động của ngành, của trường, đặc biệt tạo sự lan tỏa nơi công tác, cộng đồng về gương tốt của GV trong giai đoạn hiện nay.

b. Chỉ tiêu

- 100% đoàn thể nhà trường phát huy vai trò, phối hợp chuyên ôn thực hiện công tác truyền thông.

- 100% CBGVNV đảm bảo thực hiện công tác tuyên truyền đến cha mẹ trẻ, cộng đồng qua nhiều hình thức khác nhau để mang lại hiệu quả cao.

- 100% nhóm, lớp viết bài tuyên truyền trên bảng tin cụ thể thành thông điệp hành động và nhà trường phát thanh vào mỗi chiều với nhiều hình thức, nội dung phong phú, phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị, địa phương...sử dụng mã QR tiện lợi

- 100% các buổi họp hội đồng, sinh hoạt chuyên môn có lồng ghép tuyên truyền các văn bản đến đội ngũ giáo viên, nhân viên.

- 100% trẻ khuyết tật được vận động học hòa nhập tại trường được tham gia các hoạt động phù hợp, được theo dõi, đánh giá thường xuyên sự tiến bộ, được hưởng đầy đủ các chế độ chính sách theo quy định. 100% trẻ hoàn cảnh khó khăn được sự quan tâm, hỗ trợ của nhà trường, cộng đồng.

c. Biện pháp:

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức phong phú như: tuyên truyền thông qua các buổi họp cha mẹ trẻ, trên bảng tin của trường, mã QR, ti vi lớp, phát thanh...qua phối hợp tuyên truyền qua loa phát thanh của địa phương

- Xây dựng nội dung họp, sinh hoạt bằng nhiều hình thức phong phú có lồng ghép triển khai các văn bản đến đội ngũ để tránh nhàm chán.

- Tăng cường công tác phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức: qua website, họp cha mẹ trẻ, group zalo, qua trao đổi trực tiếp... đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng. Nhà trường xây dựng video hướng dẫn cha mẹ trẻ nội dung và phương pháp chăm sóc giáo dục trẻ, các video về hoạt động của trẻ tại trường, về xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm.

- Tham mưu, thực hiện quy chế phối hợp và gửi bài tuyên truyền qua loa phát thanh của địa phương để đạt hiệu quả cao hơn, đảm bảo phù hợp với bối cảnh hiện nay. Tận dụng thông tin qua các buổi họp nhân dân ở khu phố, sinh hoạt hội phụ nữ khu phố...

- Chú trọng công tác bồi dưỡng cho CBGVNV trong trường về kiến thức và kỹ năng tuyên truyền, phối hợp với cha mẹ trẻ và cộng đồng. Tuyên truyền phổ biến và hướng dẫn thực hiện chính sách về GD khuyết tật, phương pháp giáo dục trẻ khuyết tật cho các bậc cha mẹ. Nâng cao nhận thức của cha mẹ trẻ, đội ngũ và cộng đồng về phát hiện sớm, can thiệp sớm cho trẻ, quan tâm hòa nhập trẻ khuyết tật. Thực hiện chế độ ưu tiên theo Điều lệ trường MN đối với giáo viên phụ trách có trẻ khuyết tật nếu có.

- Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các nội dung, hình thức tuyên truyền tại các nhóm lớp và đưa vào tiêu chí thi đua, nhằm thực hiện tốt công tác tuyên truyền có hiệu quả, tránh hình thức.

- Tăng cường công tác tuyên truyền đối với cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường, đặc biệt quan tâm tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ đến trường.

- Tham mưu thực hiện kịp thời các chính sách, đảm bảo quyền lợi cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn (trẻ hộ nghèo, cận nghèo, trẻ khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn). Vận động sự quan tâm của cộng đồng, mạnh thường quân cùng nhà trường chăm lo cho trẻ.

6.3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

a. Nội dung

- Đẩy mạnh cải cách hành chính ứng dụng CNTT, CDS trong công tác quản trị, quản lý tổ chức hoạt động của cơ sở giáo dục để nâng cao chất lượng hoạt động, bảo đảm an toàn NDCSGD trẻ tại đơn vị.

- Duy trì và phát triển học liệu số phục vụ NDCSGD trẻ em trong GDMN: gồm bài giảng, trò chơi, học liệu; lựa chọn các sản phẩm có chất lượng về các hoạt động NDCSGD trẻ để chia sẻ dùng chung giáo viên các lớp, cho kho học liệu chung của ngành. Tham mưu bảo đảm kịp thời các điều kiện về trang thiết bị, máy móc, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng CNTT cho đội ngũ GV; tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác tuyên truyền với cha mẹ trẻ sử dụng qua mã quét QR.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT hiệu quả và số hóa trong thực hiện hồ sơ, sổ sách theo quy định. Tiếp tục quán triệt không phát sinh thêm hồ sơ sổ sách đối với tổ chuyên môn, GV ngoài quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều



21 của Điều lệ Trường mầm non. Tiếp tục sử dụng giáo án điện tử, bài giảng trực tuyến hiệu quả.

b. Chỉ tiêu

- 100% CBQL, bộ phận, giáo viên thực hiện ứng dụng CNTT trong quản lý, lưu trữ và sử dụng hồ sơ, sổ sách đảm bảo đầy đủ, tinh gọn, khoa học, hiệu quả. Ứng dụng CNTT trong công tác tuyển sinh. Báo cáo chính xác các số liệu phần mềm cơ sở dữ liệu, phổ cập giáo dục. Thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính.

- 100% thành viên Ban biện tập website, giáo viên của trường. Tiếp tục xây dựng, đẩy mạnh tương tác trang website, fanpage của trường và thao thác trang website của trường một cách có hiệu quả. Cập nhật thông tin kịp thời, chính xác.

- Thường xuyên trao đổi thông tin, văn bản qua thư điện tử giữa nhà trường với PGDĐT và đơn vị bạn.

- Sử dụng phần mềm quản lý: Nutrikid, CSDL, Misa, Dịch vụ công...

- 100% giáo viên ứng dụng CNTT trong soạn giảng, ký duyệt, lưu trữ trên Drive và ứng dụng CNTT vào trong tất cả các hoạt động của trẻ.

- 100% giáo viên biết ứng dụng công nghệ thông tin, thiết kế bài giảng từ phần mềm Spark và các phần mềm tiện ích khác như Gamma, Canva, Copilot, Heyzine, Gemini, chat GPT, đưa vào tổ chức hoạt động hiệu quả.

- Lưu giữ hồ sơ minh chứng công tác tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục.

c. Biện pháp

- Thực hiện tốt việc đưa công nghệ thông tin vào các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý hành chính, nhân sự, quản lý trẻ và quản lý chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Tăng cường áp dụng các phần mềm, cập nhật thông tin trên trang Web mầm non, Website của nhà trường.

- Thực hiện kịp thời hồ sơ sổ sách, lưu trữ khoa học theo hệ thống văn bản của trường, nghiên cứu và đảm bảo thực hiện thể thức văn bản theo quy định.

- Các bộ phận, tổ khối, cá nhân của đơn vị nghiêm túc thực hiện công tác báo cáo, thông tin, thống kê số liệu kịp thời chính xác theo đúng quy định phân cấp quản lý.

- Khuyến khích CBGVNV tích cực tham gia các lớp bồi dưỡng tin

học, ứng dụng CNTT, quản lý website,... do ngành tổ chức.

- Sinh hoạt ban quản trị Website định kỳ, rút kinh nghiệm thường xuyên để nâng cao chất lượng hoạt động, chất lượng của các bài viết.
- Ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác, chọn lọc các nguồn tài liệu, học liệu trên mạng internet khi thực hiện giảng dạy
- Chỉ đạo giáo viên thực hiện soạn kế hoạch giảng dạy trên máy tính. Ứng dụng trình chiếu Powerpoint, nhạc, video, sử dụng máy tính thông minh hiệu quả trong tổ chức hoạt động cho trẻ.
- Gợi ý giáo viên chọn lọc truy cập các trang web mầm non để tìm kiếm tài liệu, thông tin phục vụ cho công tác giảng dạy, làm đồ chơi cho trẻ,...
- Thực hiện tốt các phần mềm: Nutrikids, Misa, CSDL, CBVC, Hội khuyến học... trang web của trường,...
- Ứng dụng các phần mềm, link, drive, hộp thư điện tử..để lưu giữ hình ảnh, nội dung bồi dưỡng chuyên môn, kế hoạch, báo cáo...
- Ứng dụng email, trang mạng xã hội Zalo tạo nhóm để thông tin liên lạc giữa các thành viên trong nhà trường, liên lạc giữa nhà trường và gia đình trẻ.
- Sinh hoạt chuyên môn tăng cường bồi dưỡng ứng dụng công nghệ thông tin cho giáo viên, phát huy vai trò của giáo viên giỏi công nghệ thông tin, giúp nhau cùng tiến bộ trong tổ khối, trường.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức triển khai Kế hoạch nhiệm vụ GDMN năm học 2024-2025 đến cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường để quán triệt thực hiện. Kế hoạch được thông qua Hội nghị viên chức- người lao động đầu năm học thống nhất các nội dung, chỉ tiêu và biện pháp thực hiện.

Phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường thường xuyên theo dõi, đôn đốc tập thể thực hiện tốt nhiệm vụ năm học, kịp thời báo cáo phản ánh tình hình, đề xuất các giải pháp để BGH để có hướng giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.



Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2024-2025 của trường Mầm non Hoa Mai. Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên ra sức phấn đấu để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT TP.Thủ Dầu Một (để b/c);
- BGH trường, các tổ khối CM,VP;
- Các đoàn thể;
- Website trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Tuyết Mai

**DUYỆT KẾ HOẠCH CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT**

Thủ Dầu Một, ngày 04/10/2024

KT. Trưởng phòng



Phạm Hoa Hòa